

Nguyễn Bình



*Thư* Tam  
Giác  
Mach

Nguyễn Bình

*Khúc* Tam  
Giác  
Mach

# Hoa Tam Giác Mạch

**Nguyễn Bình**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

# Table of Contents

|                                                        |
|--------------------------------------------------------|
| <a href="#"><u>Sơ lược về tác giả</u></a>              |
| <a href="#"><u>1. Làm thơ cho buổi chiều chiều</u></a> |
| <a href="#"><u>2. Hoa tam giác mạch</u></a>            |
| <a href="#"><u>3. Vật kỳ lạ biết bay</u></a>           |
| <a href="#"><u>4. Một cuốn sách cũ</u></a>             |
| <a href="#"><u>5. Một người bạn</u></a>                |
| <a href="#"><u>6. Khám phá</u></a>                     |
| <a href="#"><u>7. Những câu chuyện của bà Cáy</u></a>  |
| <a href="#"><u>8. Bài ca người gùi đất</u></a>         |
| <a href="#"><u>9. Cột đá tử thần</u></a>               |
| <a href="#"><u>10. Con đường đến trường</u></a>        |
| <a href="#"><u>11. Đi Pà Lũng</u></a>                  |
| <a href="#"><u>12. Nơi trời nước gặp nhau</u></a>      |
| <a href="#"><u>13. Nơi ngập tràn nắng chiều</u></a>    |

# 1. Làm thơ cho buổi chiều chiều

Một nỗi buồn nho nhỏ lửng lơ trong không trung, một chút vẩn vương bay theo gió, một chút nhớ thương hoà trong nắng, một chút tình trải dài với núi sông,... Trong làn khói bếp mờ bay, lòng người da diết nhớ, tìm hơi ấm, tìm lời ru, tìm cảm giác thân quen, tìm con đường đi về,... Và hình như càng tìm càng thấy lạ, càng thấy vắng, càng thấy lẻ loi, càng cô đơn và buồn!

Chiều.

Xóm núi hơi kém nắng, chỉ đủ đọng lại thành vệt óng lên như dải lụa nhuộm sếp ong, vương vào mái nhà, vương vào rặng cây, vương vào vạt ruộng đang trở cò trắng xoá.

Chiều.

Mẹ lấy cái bắp non, sữa ngô ứa ra bàn tay...

Mùi thơm bay ra ngào ngạt nơi đầu ngõ, từng chiếc bánh ngô xinh xắn bọc trong tàu lá chuối, vàng ngậy ngậy, ngọt lịm nơi đầu lưỡi...

Dáng mẹ bé nhỏ ẩn hiện giữa rừng ngô, hôm thì hứng nắng, hôm thì hứng mưa,... Mẹ về nhà, bóng chiều ủa về, con đường nghiêng nắng còn hằn in dấu chân mẹ!

Chiều.

Chị đi lấy chồng, trong câu chuyện bà kể, nước mắt tiễn chân đi. Con đường chị bước, một bên là con đường yêu, con đường thương, có người mong nhớ; một bên là con đường gả bán, con đường gán nợ, con đường khổ ải, con đường trần ai. Chị giận người mối, chị giận người mai, chị giận ông trời đã se sai duyên thắm, đưa chị đến con đường lầm, đưa chị vào con đường tối, dẫn lối chị xuống vực sâu... Chị đi lấy chồng trên con đường đất nắng mà trong lòng tâm tã mưa rơi.

Chiều.

Bố đi ruộng về, mồ hôi ướt áo, ướt cả bó cỏ bố gửi trên lưng cho con bò có cái ăn buổi tối.

Và đây, khói bếp lam chiều gieo trên mái nhà, gieo vào hàng cây bên bờ suối, gieo vào núi, gieo vào mây, gieo vào lòng người miền thương nhớ, và tự nhiên trong sâu thẳm tâm hồn đưa ta về với hương thơm đồng nội, với những ký ức ngọt ngào, với nét duyên quê đầm thắm, với làn hơi cơm mới gọi mời...

Chiều.

Nơi xa xôi nào đó, nơi cõi lòng mơ ước, nơi chốn thần tiên, trong câu chuyện bà kể, người với người chan hoà thân thiện, cuộc sống luôn vui tươi đầy ắp tiếng cười...

Và ta, đang mơ khi ngắm chiều, ngắm chiều mà như mơ, để rồi bất chợt nhận ra cái màu hồng tươi đỏ ấy ẩn chứa một điều gì đó khác lắm, lạ lắm so với những cái vẩn gặp hàng ngày.

Khi ráng chiều dần tắt, ở nơi tí tắp xa kia chợt ánh lên một tia sáng rất nhỏ, rất nhỏ, rất nhỏ thôi, làm thế giới quanh ta trở nên mờ mờ ảo ảo, một không gian như thơ như mộng cho ta tưởng nhiều hơn, thấy ít đi...

Và cứ thế, chiều vẫn cứ là chiều mà ta ngắm hoài không chán!

## 2. Hoa tam giác mạch

Mí Chứ đã không nén nổi nỗi lòng trào dâng niềm thèm khát được thấy buổi chiều rơi nơi sườn núi nhô lên như bờ vai con trâu mộng, nơi sóng đá vỗ thì thùm vào gió, vào nắng, vào bìa rừng xanh xanh...

Bước chân Mí Chứ đã khựng lại khi gặp mùi hương thơm nồng của hoa tam giác mạch thoảng bay. Những đoá hoa li ti mong manh, nếu đứng một mình gió có thổi thì hãy nhẹ nhẹ hơn một chút, đừng mạnh quá như thế, chỉ hiu hiu thôi kéo nát cánh hoa.

Đứng trước đoá hoa Mí Chứ có cảm tưởng như đó là báu vật của trần gian, là những gì tượng trưng cho sự mềm mại, là hình mẫu của sự mỏng manh, là chân lý của sự sống... - điều này là của riêng Mí Chứ!

Vậy mà, ngay phía trước kia thôi có cả một rừng hoa kéo dài đến tận chân núi, triệu triệu bông hoa tam giác mạch đan cài với nhau, trắng, hồng, đỏ, tím cùng khoe sắc làm ngợp con mắt nhìn. Nắng, gió và hoa đang đùa vui, chúng hò hét đuổi nhau làm rập cả cỏ cây gần đó.

Bà kể nàng Tiên Gạo và nàng Tiên Ngô đi gieo hạt nơi hạ giới, mây trấu mây ngô chẳng biết làm gì bèn đổ vào khe núi. Cây ngô, cây lúa lớn lên cho hạt. Người người lấy hạt về ăn. Khi ngô hạt lúa trong nhà đã cạn mà vụ sau vẫn chưa tới, cái đói về u ám bản làng, chiều đã buông dài nơi rừng cây mà vẫn chưa thấy ai nhóm bếp. Một hôm mọi người họp nhau lại rồi chia đi khắp núi rừng để tìm cái ăn. Nhiều ngày trôi qua, nhiều nơi đã đến, nhiều hang cùng góc núi đã lục tìm mà vẫn chưa thấy gì có thể làm no cái bụng. Một hôm, thoảng bay trong gió mùi hương là lạ, từ trước đến giờ chưa ai được ngửi. Mọi người cùng tìm đến khe núi, và ai nấy đều ngỡ ngàng, một rừng hoa li ti trải dài suốt từ núi bên này sang núi bên kia, nhìn kỹ mới thấy những cái lá có hình tam giác ẩn nấp khá kín ở dưới hoa. Khi kết hạt mọi người đem về ăn thử thấy ngon không kém gì ngô và gạo. Cái bụng đã ngủ yên không lóc óc đòi ăn nữa. Khói bếp lại bay lên mỗi chiều. Vì là họ nhà lúa, được nảy lên từ mây lúa mây ngô, nên gọi là mạch, lá có hình tam giác, và thế là nó có tên “tam giác mạch”.

Mí Chứ đi tiếp, qua nương tam giác mạch là đến con đường mòn lên núi. Mí Chứ đã đặt chân lên con đường mòn rồi mà mùi hương nồng nàn kia vẫn còn đuổi theo, như muốn níu lấy bước chân, muốn bầu bí tâm tình lâu hơn chút nữa,... Mí Chứ phải đi thôi, không ở lại được. Nắng đã nghiêng xuống núi rồi, sắp sang buổi chiều rồi. Mí Chứ phải nhanh chân hơn nữa để kịp đến nơi ấy đúng lúc ánh chiều rơi xuống!

## 3. Vật kỳ lạ biết bay

- Mí Chứ ơi!

Tiếng bố gọi làm Mí Chứ giật mình. Mí Chứ đang ngắm con mèo con luyện tập trò ẩn nấp, nhảy, vồ con mồi là cái lá ngô khô rơi ở trái nhà, gần khung dệt vải.

- Dạ!

Mí Chứ vừa mới thừa định chạy vào trong nhà xem bố gọi có việc gì thì bố đã đứng ngay phía sau. Trên lưng bố đã đeo sẵn chiếc quấy tẩu.

- Bố đi đâu đấy ạ? - Mí Chứ hỏi.

- Bố đi lên rừng. Con có muốn theo đi không?

Mí Chứ còn đang ngập ngừng thì bố nói tiếp:

- Con có tờ giấy viết đã không còn sử dụng nữa thì lấy cho bố xin mấy tờ.

- Bố dùng giấy làm gì ạ?

- Bố dùng giấy vào việc bí mật. Con muốn biết thì đi theo bố?

Mí Chứ chạy vào nhà, tìm quyển vở cũ từ năm ngoái, tách lấy mấy tờ giấy ở giữa rồi vội vàng ra đi. Mí Chứ thấy bóng bố thấp thoáng nơi đầu ngõ. Mí Chứ chạy theo, tờ giấy đập vào gió kêu lên từng hồi đau đớn.

- Cầm cẩn thận kẻo rách giấy, con!

Mí Chứ cuộn tròn tờ giấy thành một cái ống to bằng cổ tay rồi đưa cho bố. Bố cầm cuộn giấy cho vào trong cái quấy tẩu đeo sau lưng. Hai bố con đi theo con đường mòn lên núi, nắng đang ửng hồng màu đất đỏ. Bầu trời xanh trong thăm thẳm cao, đâu đây vọng lại tiếng chim gọi đàn.

- Con thấy gió hôm nay thế nào? - Bố hỏi.

Mí Chứ nhìn rừng, nhìn đám cây bụi nơi sườn núi trước mặt.

- Gió không mạnh lắm, thổi theo cơn, theo hướng chúng ta đang đi, nhưng sao bố lại hỏi con về gió ạ?

- À, bố định cho con xem một điều kỳ lạ có liên quan đến gió.

Hai bố con đã đi gần đến đám nương của gia đình, bỗng bố rẽ sang hướng khác theo con đường mòn leo lên dãy núi đối diện với núi Xín Chải, ngọn núi này không cao mấy nhưng có nhiều cây to mọc quanh sườn. Đi tiếp một đoạn, bố lại rẽ sang hướng khác bỏ con đường mòn lại phía sau. Qua mấy gốc cây to đến một cái hang như tổ chim treo nơi sườn núi. Bố đi vào trong hang, Mí Chứ theo sau. Hang không rộng, không cao, không sâu và có một khoảng nhỏ bằng phẳng ngay gần cửa. Bố hạ quấy tẩu xuống đất, bỏ con dao lên tảng đá, bỏ tiếp mấy tờ giấy cạnh con dao. Bố leo lên hòn đá phía trong với lên khe đá gần đỉnh hang lấy xuống một vật lạ được làm bằng tre. Vật lạ gần giống với con én xoè cánh bay, chỉ có khác là nó có hai cánh giống như con sói tám năm ngang.

- Con ngồi đợi bố một lát nhé!

Bố dặn Mí Chứ rồi cầm con dao vội vã ra đi.

- Bố đi đâu đấy ạ? - Mí Chứ vội hỏi.

- Bố vào rừng, con ngồi đợi một lát bố quay lại ngay ấy mà.

Mí Chứ ra cửa hang đứng. Bố đi nhanh lắm, một loáng đã khuất sau khe núi gần rừng cây. Mí Chứ nhìn ra xa, sau núi Xín Chải là một dải xanh thẳm chạy dài. Mặt trời đang xuống dần nơi bên kia dãy núi. Gần ngay nơi đang đứng là dãy núi thấp cây cỏ mọc chằng chịt. Xen giữa những sườn núi thấp là nương trồng ngô.

- Con đang ngắm gì thế?

Tiếng bố làm Mí Chứ giật mình. Bố đã về, trên tay là cái lá cây cuộn khum lại, phía trong đựng nhựa cây màu trắng. Bố đi vào trong hang, đặt chiếc lá vào khe đá. Bố lấy tờ giấy đặt lên hai cái cánh có hình số tám của con én rồi lấy nhựa bôi vào tờ giấy và dán lại. Tiếp đến phần đuôi con én. Dán xong bố cắt tờ giấy còn lại thành những dải dài, rồi dán dải giấy vào phần đuôi cho lòng thông xuống dưới. Bố lấy trong quấy tấu ra một cuộn lanh, buộc hai đầu sợi lanh vào hai mép trong của cái cánh số tám và buộc tiếp một sợi dây vào phần nhỏ nhất của đuôi én, sau nữa buộc đầu dây của cuộn lanh vào đoạn giữa của ba đoạn dây ấy.

- Xong rồi! - Bố nói. - Con thấy có đẹp không?

- Đẹp ạ! Nhưng để làm gì hả, bố? - Mí Chứ lại hỏi.

- Lát nữa con sẽ thấy, bây giờ hai bố con ta phải leo lên đỉnh ngọn núi kia. Mí Chứ nhìn ra ngọn núi bố vừa chỉ, nó chỉ cao hơn chỗ đang đứng một ít nhưng nằm ở giữa thung lũng, đỉnh núi có một đám đất khá bằng phẳng cỏ mọc xanh rì.

- Lên đỉnh núi ấy làm gì hả, bố?

- Nơi ấy mới có gió, gió thổi theo chiều dọc của thung lũng, tí nữa con sẽ thấy gió có tác dụng gì.

Gần đến nơi Mí Chứ đã cảm nhận được gió ở đây thổi nhiều hơn, thổi miết một chiều chứ không thành cơn và quần lại như nơi khác. Bố đưa con én có cánh hình số tám cho Mí Chứ rồi bảo đứng xa ra cuối gió, còn bố đi về đầu gió. Mí Chứ ngắm kỹ hơn con én thấy hai cánh của nó có hai điểm mười bài tập toán, phía đuôi có một điểm mười bài tập tiếng việt, nét bút màu đỏ của cô giáo vẫn còn nguyên, cạnh đó nét chữ xanh của Mí Chứ đã bị nhoè đi đôi chỗ.

- Được rồi Mí Chứ ơi!

Mí Chứ xoay người lại nhìn bố.

- Con giơ cao lên rồi thả tay ra!

Mí Chứ nâng con én lên, ba cái dải dài ở đuôi con én bị gió thổi vất ngang vào cổ. Mí Chứ đưa tay gỡ cho nó bay về phía sau. Mí Chứ nâng tiếp con én lên cao quá đầu rồi thả tay. Bố kéo căng sợi dây, con én lao vút lên trên cao. Mí Chứ thấy lạ quá cứ ngửa cổ lên ngắm mãi. Lần đầu tiên nó thấy có cái khác cũng bay được ngoài chim và mây.

- Con lại đây Mí Chứ ơi!

Mí Chứ chạy về phía bố đang đứng. Vừa chạy Mí Chứ vừa ngoái đầu nhìn con én đang bay cao dần.

- Con thấy có đẹp không? - Bố hỏi.

- Đẹp ạ! - Mí Chứ trả lời.

- Con cầm lấy này. - Bố nói và đưa cho Mí Chứ cuộn dây. - Muốn nó bay cao hơn con hãy từ từ nói dây dài ra, còn nếu không thì giữ nguyên hoặc thu dây lại.

- Vâng ạ! - Mí Chứ đáp.

Mí Chứ đưa hai tay cầm cuộn dây khi bố trao. Mí Chứ cầm thật chặt. Một cảm giác là lạ ở nơi bàn tay, sức căng của sợi dây siết lên bàn tay, gió thổi mạnh sợi dây căng hơn con én bay cao hơn. Mí Chứ nói dây ra thêm một đoạn nữa rồi giữ nguyên.

- Con ở đây một mình nhé. - Bố nói với Mí Chứ.

- Bố đi đâu ạ? - Mí Chứ hỏi lại.

- Bố đi lấy củi. Con ở một mình được chứ?

- Được ạ!

Bố cầm dao đi vào rừng bỏ lại chiếc quấy tấu ở gần chỗ Mí Chứ đứng. Bố đi khuất sau tán cây, Mí Chứ thấy lòng trống vắng, lẻ loi, một cảm giác chên vênh như đứng trước vực thẳm. Mí Chứ thấy lạ. Đã bao lần Mí Chứ lên núi và ở một mình nhưng chưa bao giờ nó có cảm giác như vậy. Mí Chứ ngược nhìn lên trời, con én có ba điểm mười đang đứng yên một chỗ. Anh nắng đã khuất sau dãy núi Xín Chải, khu rừng và nơi Mí Chứ đứng cũng không còn nắng, chỉ có con én bay tí tít trên cao là vẫn được hứng nắng và đang sáng rực lên.

Bố đã về từ lúc nào mà Mí Chứ không biết. Khi nghe tiếng dao chặt củi Mí Chứ mới quay lại thấy bố đang nhét số củi vừa lấy được vào quấy tấu, cái nào dài thì chặt cho ngắn bớt đi.

- Thu dây vào chuẩn bị về thôi con ới!

Mí Chứ cuộn dần dây vào con "cầu tua". Con én thấp xuống dần. Bố đã nhét xong bó củi vào vừa đầy chiếc quấy tấu. Bố bê ra gần chỗ Mí Chứ đứng.

- Con để bố thu cho.

Bố cầm lấy con "cầu tua" quấn thoăn thoắt, con én thấp xuống trông thấy, chả mấy chốc nó đã xuống đến mặt đất. Bố đưa cho Mí Chứ:

- Ta về thôi!

Mí Chứ giơ con én cao quá đầu tung tăng chạy trước bố.

- Con có thích nó không? - Bố hỏi khi Mí Chứ dừng lại đợi.

- Thích ạ! - Mí Chứ trả lời không do dự.

- Bố tặng con đấy!

Mí Chứ lại chạy lên trước, con én lại cất cánh bay.

Sau này Mí Chứ mới biết nó là cánh diều, lúc ấy thấy lạ quá, vui quá nên quên không hỏi bố xem cái đồ gọi là cái gì. Thấy hay hay, Mí Chứ chỉ biết nhìn, biết ngắm, rồi say không còn nghĩ ra

được cái gì nữa. Về đến nhà Mí Chứ cất ngay con én lên trên gác không cho ai nhìn thấy.

Tối hôm ấy đến giờ đi ngủ mà Mí Chứ vẫn còn ngồi nói chuyện với bố. Mẹ phải nhắc mấy lần Mí Chứ mới uể oải đứng dậy lên giường nằm. Trên giường Mí Chứ còn cố nhòm cổ ra ngoài màn nói chuyện với bố. Bố vẫn ngồi ở bếp sưởi cầm ống điếu hút thốc lào. Bố nhắc lại lời mẹ mấy lần Mí Chứ mới chịu nằm yên để ngủ.

Và rồi Mí Chứ cũng ngủ. Mí Chứ đã nằm mơ. Trong mơ Mí Chứ thấy mình có cánh và biết bay. Mí Chứ bay như chim, bay từ ngọn núi này sang ngọn núi kia, từ cánh rừng này sang cánh rừng khác, bay qua những nơi đã biết, đã đặt chân đến, bay qua cả những nơi Mí Chứ chưa biết, chưa đặt chân đến bao giờ...

"Thật là tuyệt vời!" - Mí Chứ đã nói như vậy trong mơ.

## 4. Một cuốn sách cũ

Sau một hồi tìm kiếm trong thư viện của trường Mí Chứ cũng tìm được một cuốn sách có nói về cánh diều. Cuốn sách không dày và cũ, một lớp bụi bay lên khi Mí Chứ động tay vào, trang bìa đã mất, tên sách và tên tác giả cũng không còn. Mí Chứ hỏi mượn, cô thủ thư nhìn qua rồi bảo cứ cầm về, không cần vào sổ.

Về đến nhà Mí Chứ treo chiếc cặp lên vách rồi đem cuốn sách ra đầu nhà ngồi lên khúc gỗ nghiêng bố kéo từ rừng về nhâm nhi từng con chữ.

Trang đầu tiên của cuốn sách được bắt đầu từ con số bảy, và chỉ còn nửa cuối của trang, phần đầu đã bị xé mất. Trang tám cũng không khác gì trang bảy. Mí Chứ định bỏ qua phần bị rách nhưng lại tò mò muốn biết ở đó còn lại những gì. Mí Chứ ngần ngừ một lát rồi quyết định đọc:

*"...sau buổi chiều, ánh nắng đã yếu đi, sân kho hợp tác thóc được vun lại thành đồng cao như mái nhà, từng đồng thóc vàng ngồn ngộn như những trái núi nhỏ. Lũ trẻ con chúng tôi bắt đầu đem điều ra thả, điều lá mít, điều lá tre, điều cánh cóc, điều cánh dơi, điều cánh bướm... được tung lên bầu trời, tiếng sáo, tiếng màng mây màng tre hoà quện với nhau thành dàn đồng ca của chiều quê. Làn gió thổi cong những ngọn tre làng, làn gió nâng cánh điều lên cao. Bầu trời xanh trong ngần ngắt, thẳng hoặc có làn mây trắng dạo chơi. Bọn tôi ngồi quây quần lại với nhau thi xem điều của ai lên cao nhất, điều của ai ít chao nhất, dây của ai ít võng nhất..."*

Trang bảy chỉ có vậy. Trang tám còn ít hơn.

*"... Chúng tôi lấy que cắm xuống mặt ruộng rồi buộc dây điều vào đó. Những mô rạ trên cánh đồng sau mùa gặt là nơi ẩn nấp chơi trốn tìm của bọn tôi đồng thời là nơi phân chia biên giới lãnh thổ để chơi trò trận giả. Khi tan cuộc thì mô rạ không còn nữa mà bay tứ tung khắp mặt ruộng. Chúng tôi đã từng bị ăn đòn vì trò nghịch ngợm đó nhưng chẳng có thằng nào chịu chừa. Khi có đũa rủ lại ào xuống ruộng, rơm rạ lại bay tứ tung..."*

Trang chín không biết đã đi đâu mất, phía sau là trang mười.

Mí Chứ gấp sách lại ngẫm nghĩ, một sự tiếc nuối trào dâng trong lòng. Mí Chứ đọc tiếp các trang sau, truyện viết về một làng quê của miền xuôi, thanh bình và rất

đẹp. Những ngày hội làng, những cuộc thi điều, những trò nghịch ngợm của đám trẻ chăn trâu...

Mí Chứ đã có được một vài kiến thức nho nhỏ về cánh điều, về cuộc thi điều... Những trang sách viết rất sôi động. Mí Chứ đọc mà như được nhìn tận mắt, được cùng tham gia, cuốn hút đến lạ lùng. Có truyện khi đọc xong Mí Chứ phải dừng lại một lúc để nghe tiếng lòng ngân vang. Có truyện khi đọc đã làm Mí Chứ ứa nước mắt.

Mí Chứ thương bé An có một tuổi thơ thật khổ, cha mẹ mất sớm, bé sống với người bác họ, ngày ngày bé phải đi chăn trâu, cắt cỏ, làm việc luôn tay. Thấy chúng bạn cắp sách đến trường, bé đứng nhìn mà thầm ước sẽ có ngày cũng được như vậy.

Thấy chúng bạn cùng bố mẹ đi chơi, bé nhìn theo họ rất lâu.

Thấy chúng bạn chơi điều, bé cũng hí hoáy làm cho mình một cái. Bé đã giấu cánh điều bé nhỏ ấy ở bụi tre gai đầu xóm, bởi người bác đã cấm rồi mà đem về nhà thế nào cũng bị xé rách, thêm nữa móng và lưng chắc chắn sẽ bị hằn lên những vết tím bồng rât.

Buổi chiều hôm ấy bé An đã thả cánh điều của mình vào không trung rồi buông dây ra cho cánh điều được bay cao, bay xa mãi mãi...

Cuộc đời của bé Thu cũng rất đặc biệt, bé có cha có mẹ nhưng không ai chịu nuôi bé. Hôm ấy trời mưa, bé nhớ rõ là như thế, mẹ dắt bé đến một ngôi đền nhỏ và giao bé cho ông từ coi đền. Ông từ chẳng có quan hệ họ hàng gì với bé, mọi người bảo thế. Bé đã khóc và đòi theo mẹ nhưng ông từ đã ôm chặt bé vào lòng, bé vùng vẫy mãi nhưng không thoát ra được. Mẹ đi rồi, bé ngồi bệt xuống nền gạch mà khóc. Ông từ dỗ thế nào bé cũng không chịu nín.

Ông từ là một người đặc biệt, ông không lấy vợ, cả cuộc đời gắn bó với ngôi đền.

Chiều chiều khi quét lá đa rụng bé ngóng ra ngoài ngõ rất lâu, bé luôn tưởng tượng ra bóng dáng mẹ đang đi vào sân và giang hai tay ra đón bé.

Chiều nay bé vừa quét xong, đám lá đa được vun gọn vào góc sân, gió lại thổi làm rụng những chiếc lá mới. Bé lại quét, lá vàng lại rơi, và nắng đang tắt dần.

Mí Chứ dừng đọc. Mí Chứ thấy thương các bạn ấy quá. Mí Chứ muốn sẽ chia mơ ước và nỗi buồn với các bạn. Mí Chứ ôm cuốn sách vào lòng, thả tầm nhìn ra nơi rừng cây phía trước. Tất cả chìm vào trong yên lặng, gió cũng lặng yên.

Mí Chứ mở lại cuốn sách. Mí Chứ muốn nhìn lại những trang sách mà mình vừa mới đọc, những trang sách gói ghém biết bao tình cảm đậm đà với quê hương, tình yêu giữa con người với con người...

Cuốn sách được cất đi, Mí Chứ đã đọc từ đầu đến cuối không sót một chữ nào.

Nắng đang vàng lên óng ả khắp núi rừng. Mí Chứ ra khỏi nhà. Mí Chứ đi theo nắng.

Gió ở đâu ùa về làm nghiêng ngả những bóng cây.

## 5. Một người bạn

Buổi chiều hôm ấy cái xóm nghèo của Mí Chứ đã đón thêm một gia đình mới. Mí Chứ có thêm một người bạn. Tình cờ mà như định mệnh, hai đứa vừa thấy nhau mà như đã quen thân tự thừa nào.

Người bạn ấy có hoàn cảnh thật đặc biệt, mẹ đi lấy chồng từ năm mười hai tuổi, đến năm mười sáu bị chồng đuổi về nhà. Ông ngoại hằm hằm tức giận không nhận con và xua đi như xua con ma ác. Mẹ nó không còn chỗ đi đã quỳ xuống xin ông ngoại cho ở tạm nơi trái nhà mấy ngày. Ông ngoại kiên quyết không cho bước qua khu vực hàng rào đá, ông đẩy ra ngoài và đóng cánh cổng lại. Mẹ nó bám chặt lấy cánh cổng. Ông ngoại giơ chân đạp ngã lăn ra ngoài rồi cài then, và khoá lại. Mẹ nó ngồi nguyên như vậy nhìn vào nhà mà khóc. Mặt trời ló lên rồi đứng bóng, rồi xế sang chiều.

Bà ngoại ở trong nhà thương mẹ nó cũng chỉ biết rấm rứt khóc theo chứ không dám làm trái lời của ông ngoại.

Đến chiều tối bà ngoại lén quẳng cho mẹ nó ít mèn mén, một cái nôi, một cái muôi, một con dao cùn và hai cái bát sứ miệng. Mẹ nó nặng nề lê bước chân ra đi, bóng tối bao trùm lên rừng núi.

\*

Có một anh chàng mồ côi từ thừa nhỏ, nhà rất nghèo, vì mồ côi và nghèo quá nên anh ta không lấy nổi vợ mặc dù đã qua tuổi hai mươi. Con trai vùng này thường lấy vợ từ lúc mười ba mười bốn tuổi, có người muộn hơn nhưng rất hiếm qua tuổi hai mươi. Nếu có qua tuổi hai mươi thì chí ít cũng đã có chỗ đặt lễ dạm hỏi. Anh ta đã qua hai mươi hai tuổi chưa có chỗ đặt lễ dạm hỏi chắc cũng khó còn cơ hội lấy được vợ. Hôm ấy anh ta lên rừng đào củ đã gặp người con gái sống một mình trong rừng. Từ sự đồng cảnh đến đồng lòng, họ về sống với nhau trong căn nhà gianh xiêu vẹo không cần qua một nghi thức cưới xin nào. Mí Nô đã ra đời sau đó gần một năm.

Họ làm lung tất bật từ sáng đến tối mịt, ăn uống chi tiêu rất dè sẻn,... Ngô lúa về nhà ngày một nhiều thêm, rồi trâu bò dê lợn cũng về, những thứ mà chỉ mấy năm trước họ có nằm mơ cũng không dám nghĩ tới thì bây giờ đang đầy ắp trong nhà.

Năm Mí Nô bốn tuổi, ngôi nhà gianh được phá đi, dựng trên nền đất cũ là ngôi nhà ngói to nhất nhì xóm.

Năm nó tám tuổi, được theo bố đi chăn bò, con trước đi theo con sau nó đếm được mười chín con, đàn dê chạy phía sau thành một hàng dài.

Năm nó mười một tuổi, bố nó lấy mẹ hai. Bây giờ bố nó là người có của, lấy một chứ ba bốn bà mẹ cũng vẫn có người theo. Mẹ hai của nó mới có mười sáu tuổi. Nhiều người khen mẹ hai nó có nhan sắc.

Về ở cùng nhà với mẹ con nó nhưng mẹ hai nó chẳng chịu làm gì. Mọi công việc lớn nhỏ trong gia đình đều đến tay mẹ nó. Sáng, mẹ nó dậy rất sớm đồ mèn mén cho cả nhà rồi vội vã đi nương. Bố nó và mẹ hai ngủ đến lúc mặt trời làm khô hết sương trên lá cây mới uể oải rời khỏi giường. Mẹ hai bụng bát mèn mén lên và vào miệng, giận dữ đặt cái bát xuống bàn đánh cộp:

- Cứng thế này ăn sao được!

Bố nó không nói gì. Mẹ hai nó giận dỗi bỏ ra ngoài cửa đứng. Bố nó ra theo dỗ dành một lúc lâu

mẹ hai nó mới bớt đi cơn giận dữ. Và đến khi mẹ hai nó chịu nổi một nụ cười trên môi thì bố nó vội vã lên rừng xẻ gỗ. Bố nó đi rồi mẹ hai nó vào nhà lấy cái bát rửa to múc đầy mèn mèn, gấp rau, chan canh, ngồi ăn ngon lành một lèo hết nhẵn nhụi, thả cái bát vào chậu, ung dung đi chơi quanh xóm. Đến trưa, mẹ hai nó lại về ăn hết một bát mèn mèn như thế nữa, lại thả bát vào chậu, lại đi chơi.

Tối, bố mắng mẹ. Mẹ nó không nói gì.

Sáng, mẹ hai vừa đưa bát lên miệng đã giận dỗi đem đổ mèn mèn vào chảo cám lợn, quăng cái bát lún lũng lổc trên nền nhà.

- Nát thế này thì chỉ có lợn ăn được!

Khi bố nó đi làm mẹ hai lại ăn ngon lành hết một bát mèn mèn rửa to rồi đi chơi, trưa về cũng ăn hết một bát rửa to rồi lại đi chơi.

Tối, bố nó lại mắng mẹ.

Mẹ nó không hề nói lại một lời.

Mẹ hai còn nói bóng gió bảo mẹ nó là đồ ăn hại và xúi bố nó đuổi ra khỏi nhà, đuổi đi cho khỏi ngứa mắt, cho khỏi bức tức, cho khỏi khó chịu. "Sống cùng nhà với chị ta như thế này tôi thà ăn lá độc để chết còn sướng hơn!" - Mẹ hai nó luôn mồm nói như vậy khi phật ý điều gì.

Bố đã nghĩ mẹ nó cậy là cả bắt nạt mẹ hai nên luôn đứng về phía mẹ hai mắng mẹ nó.

Mẹ nó không hề nói lại một lời.

Một hôm, mẹ nó nhét toàn bộ tư trang vừa gọn trong chiếc quấy tấu. Mẹ hỏi nó:

- Con có đi với mẹ không?

- Đi đâu ạ? - Nó hỏi lại.

- Đi đến một nơi xa.

Nhìn vào mắt mẹ, nó đọc được nỗi buồn sâu thẳm, thế là nó quyết định, nó theo mẹ.

Nó đến một nơi xa lạ vào lúc chiều tà. Người mà nó gặp đầu tiên là Mí Chứ ở đầu xóm. Mẹ nó hỏi Mí Chứ về một người đàn bà. Mí Chứ biết người ấy, đó là bà Cáy, một người neo đơn của xóm, ở trong ngôi nhà rách nát chỉ nhỉnh hơn cái nhà làm nương một chút. Bà Cáy xưa kia có lấy chồng hai lần và cũng bỏ hai lần chồng vì bà không có con. Người không có con thì phải bỏ chồng để chồng lấy vợ khác, để nhà chồng có thêm con thêm cháu. Về già bà ở một mình trong căn nhà tạm bợ, vào ra một bóng, vắng lặng tiếng nói tiếng cười...

Mí Chứ hay thấy bà ngồi ở đầu nhà ngắm chiều buông một mình, đôi mắt nhìn vô định. Mí Chứ thương bà lắm và thường đến ngồi nói chuyện với bà, nghe bà kể chuyện, giúp bà vài việc nhỏ như gửi nước, lấy củi, nhặt rau, nhóm bếp,... Những lúc ấy bà vui lắm, khuôn mặt rạng ngời, nói cười luôn miệng.

Bà Cáy đã nhận ra Mí Chứ từ rất xa và hầu như đứng đưng với hai người vừa đến. Một lúc sau bà mới nhớ ra đó là người họ hàng. Họ xin bà cho ở cùng. Bà đồng ý ngay không cần hỏi lý do.

Mí Nô theo mẹ cất các thứ vào trong nhà rồi xuống bếp làm cơm chiều. Mí Chứ đã nhóm lửa

cháy lên, hai đũa cho nước vào nồi rồi đặt lên bếp. Bà Cáy lấy rau về nhà, bà hỏi chuyện Mí Nô, bà hỏi chuyện Mí Chứ, bà hỏi đủ thứ chuyện, hôm nay bà nói nhiều hơn mọi ngày.

## 6. Khám phá

Mí Chứ đã tới góc rừng, nơi cuối con đường mòn có bốn cây lát hoa cổ thụ mọc liền kề nhau. Chiều về, bóng cây đổ dài thành một đường thẳng. Hôm nay hình như có điều gì khác lạ, gió thổi thành từng cơn rung rinh tán lá, bóng cây nơi mặt đất vuông tròn nghiêng ngả. Có lần Mí Chứ đã dừng lại ở đây rất lâu ngắm con đường mòn sáng rực lên dưới nắng.

Từ đây đến chỗ sườn núi của Mí Chứ vẫn còn một đoạn xa.

Bổ kể, xưa kia núi Xín Chải nhiều cây lắm, có cây to đến mức đi bộ mất hai ngày mới được một vòng quanh gốc, ấy là lúc trời đất còn ở gần nhau. Chim muông, sư tử, hươu, nai, gấu, khỉ,... rất nhiều, chúng nhảy múa ca hát suốt ngày, rừng núi luôn ồn ào náo động. Những người thợ săn quanh vùng không ai dám lên núi, không ai dám bắn thú rừng trên núi. Trước họ đã có bao người đi qua nơi ấy mà không thấy về, giờ nỏ bắn chim trên núi, về nhà tự nhiên đau ốm rồi không thở được nữa.

Trong vùng có người thợ săn lừng danh tên là Sùng Chá Toả có tài phi lao mười lần trúng một chỗ, có tài bắn nỏ mười mũi tên nối đuôi nhau. Anh đi chu du khắp đó đây, số thú rừng bị anh ta giết hại không làm sao đếm xuể. Một hôm đến chân núi Xín Chải nghe mọi người kể và nghe tiếng đàn nhạc của chim thú vọng vang bước chân bần chồn muốn được đi ngay lên núi. Anh rủ thêm mấy người bạn nhưng họ đều khéo léo chối từ. Anh nghĩ núi nào mà chẳng là núi, chim muông thú rừng nào cũng như nhau. Anh không tin rằng mũi tên của mình không hạ nổi con chim, con thú trên núi Xín Chải. Anh quyết định sẽ lên núi một mình, chứng minh cho mọi người thấy rằng nơi ấy cũng chỉ là một ngọn núi bình thường như những ngọn núi trong vùng, không có gì khác lạ. Điều mà mọi người truyền tai nhau chỉ là những chuyện thêu dệt, những chuyện hoang đường mang tính huyền thoại. Tiếng chim kêu vượn hót vang vọng khắp núi rừng có những âm thanh trầm ấm vang xa hơn nơi khác là nhờ có vách núi dựng đứng ở bên cạnh, tiếng hót va vào dãy núi rồi dội lại. Tiếng dội lại bao giờ cũng vang hơn tiếng hót ban đầu.

Sùng Chá Toả liền bắt tay ngay vào công việc chuẩn bị những đồ dùng cần thiết để lên núi.

Anh ngồi miệt mài suốt ba tháng mới làm xong một mũi tên. Anh thả mũi tên xuống đất, mũi tên xuyên thủng đoạn gỗ nghiêng đang ngồi lên. Anh làm vừa chẵn mười mũi tên. Anh ngồi tiếp bốn tháng nữa mới làm xong một mũi lao. Mũi lao được giơ lên khua vài cái, nắng gãy vụn lá tả rơi xuống chân. Anh làm chẵn mười mũi lao. Anh lại ngồi tiếp sáu tháng làm ra một thanh đoản kiếm. Kiếm vừa giơ lên, gió đang chạy bị cắt mất đuôi không chạy được nữa nằm yên một chỗ.

Vào một hôm trời xanh trong, nắng ửng hồng phía đông, anh khoác toàn bộ các thứ đã chuẩn bị lên người và hướng về phía núi Xín Chải. Vừa đi được mấy bước, con gà trống đứng trên hòn đá lớn đầu ngõ cất tiếng gáy:

- Ô... ó... o...  
Này anh Sùng Chá Toả  
Đường rừng trăm ngàn ngả  
Lối rừng vạn lối đi

*Cuộc đời có mấy thì  
Anh hùng vạn chốn thì  
Cần chi phải lên núi  
Xín Chải con đường tối  
Đi không có ngày về  
Không về, không về!*

Sùng Chá Toả không thèm nhìn con gà, đứng đứng đi qua.

Đi rông rã một tuần anh đến chân núi Xín Chải, đá tai mèo đã cứa rách chín đôi giày cỏ, máu đang ứa ra đôi giày thứ mười, bàn tay và cẳng tay bị cây rừng cào rướm máu. Anh tựa lưng vào tảng đá lớn nghỉ cho lại sức. Tiếng hò hét ca hát đã rất gần. Anh có thể nhận ra tiếng của từng loài động vật. Xen giữa tiếng trong leo lẻo của hoạ mi, khiếu, yểng, là tiếng trầm, đục, khoẻ của sư tử, tiếng rè rè của đàn dê, tiếng choe choé của lũ khỉ,... Anh ngửa mặt nhìn trời, chiều vừa xế bóng, vài giọt nắng còn đọng lại trên đỉnh núi. Bỗng anh nghe thấy tiếng hát của người tiều phu, rất vang, rất rõ:

*Chiều, trên vai một ngày  
Ta, trên vai ngọn núi  
Qua chiều trời sắp tối  
Ta vác củi về nhà  
Ta hát một bài ca  
Biết ơn người giữ lửa  
Cho ta vầng than đỏ  
Cho ta ấm đêm dài  
Cũng thoả chí làm trai  
Ta đây cũng như ai  
Nhóm cho đời ánh lửa...*

Tiếng hát xa xa rồi chìm dần vào trời chiều. Bóng tối xuống thật nhanh, Chá Toả cũng nhanh chóng tạo cho mình một căn lều từ cành cây và lá rừng để ngủ qua đêm. Trời khuya lạnh ngắt, tiếng ồn ào dịu bớt. Chá Toả cũng đã ngủ say từ lúc nào.

Sáng sớm, sương mù giăng trắng xoá, bốn bề yên ắng lạ thường, Chá Toả vươn vai xoay ba vòng, căn lều bị hất tung mỗi nơi một thứ. Chá Toả khoác hành lý lên vai tiếp tục cuộc hành trình. Sương mù ngày một dày hơn, Chá Toả vẫn bước. Sương đặc quánh lại, con mắt không nhìn thấy bàn chân, Chá Toả vẫn đi, bước sau cao hơn bước trước. Đá núi gập ghềnh lởm chởm, bước chân chênh vênh trơn trượt. Chá Toả vẫn dò tìm từng bước một, từng bước một khó nhọc, anh tin chắc rằng bước chân dẫu bị sương mù chắn lối vẫn có thể vượt qua trăm ngàn ngọn núi.

Mặt trời ló rạng, một quãng than hồng tròn trịa treo lơ lửng giữa màu trắng bạc. Sương tan dần, trời quang hơn, chim muông cất tiếng hót, thú rừng cất tiếng ca, bàn chân Chá Toả vẫn đi. Con mắt Chá Toả luôn kiếm tìm, vậy mà vẫn chưa hề gặp một con chim, con thú nào. Cây cối rậm rịt cao chót vót, thẳng hoặc mới có một khoảng trống nho nhỏ đủ để Chá Toả nhìn thấy mặt trời.

Ánh nắng xuyên qua kẽ lá rơi lốm đốm xuống mặt đất, từng tia vàng nhảy múa, nô đùa trước mắt Chá Toả. Gió bắt đầu đi dạo, gió xô nhau ào ào, gió đưa tay véo mũi đá, gió giơ chân đập vào tán cây rừng làm lá vàng rơi lá tả, có cây bị gió đập cho nghiêng ngã...

- Này anh kia!

Chá Toả giật mình quay lại, một con vẹt có bộ lông ngũ sắc giậm dứ nhìn anh.

- Anh xem lại trí khôn của mình có to hơn cái mũi trên mặt, có lớn hơn cái tai trên đầu mà đưa chân tới nơi này. Anh có biết bao kẻ vì kém khôn mà bỏ mạng, vì dần dộn mà quên xác, vì ngu si mà hết đời...

Chá Toả khinh thường con vẹt nhãi nhép, chân anh vẫn bước.

Sang ngày thứ tư từ hôm được nghe tiếng hát người tiều phu Chá Toả đã đi được nửa đường lên đỉnh núi Xín Chải. Con vẹt là con vật anh gặp đầu tiên kể từ hôm ấy. Tiếng hát ca của chim muông thú rừng vẫn rộn vang. Chá Toả không ngừng nhịp bước, đôi tai luôn nghe ngóng những tiếng động lạ, nhưng tuyệt nhiên không thấy có tiếng động nào khác ngoài những tiếng đã từng nghe từ lúc đặt chân lên núi. Đôi mắt Chá Toả luôn mở to săn tìm dấu chân hằn in trên đất, nhưng cũng chưa tìm được dấu chân nào. Đá tai mèo sắc nhọn, lá rừng rụng đầy trong hốc, bước chân dẫm lên ào ào. Đi được một quãng xa, tiếng con vẹt không còn nhí nhéo nữa, xung quanh vẫn không có gì thay đổi, chỉ thấy lạnh, chỗ nào cũng lạnh.

Hôm nay âm u mây gió, bước chân Chá Toả không còn mạnh như mấy hôm trước, hai đầu gối bắt đầu run. Chá Toả tựa lưng vào tảng đá, bàn chân không hiểu sao cứ trượt dần về phía trước. Chá Toả chỉnh lại tư thế đứng cho khỏi ngã nhưng bàn chân vẫn cứ trơn trượt, đám lá bị đẩy lên thành đồng, bàn chân bỗng gặp một vật gì cộm cộm dày dầy. Chá Toả ngồi xuống thò tay bới. Một cái đầu lâu đen sì với hai hố mắt sâu hoắm đen ngòm lộ ra. Chá Toả gạt sâu hơn, rộng hơn xuống đám lá, từng đốt xương sống, từng giẻ xương sườn lộ dần.

Ngồi nghỉ một lát rồi Chá Toả đứng dậy. Chá Toả bước tiếp. Chá Toả vẫn đi lên núi. Chá Toả quyết không lùi bước. Những điều cần khám phá vẫn còn ở phía trước. Hội thi ca, vũ, kịch của chim muông thú rừng vẫn còn ở phía trước thì đôi chân Chá Toả không có lý do gì không đi tiếp về hướng ấy.

Tuyết bắt đầu rơi, từng hạt nhỏ như bông gòn bay phấp phới. Chá Toả vẫn bước. Tuyết dày hơn, lá rừng nặng tuyết rơi lộp bộp. Đôi chân Chá Toả vẫn không ngưng nghỉ. Tuyết rơi dày đặc, núi rừng ngập tràn những tuyết, trắng xóa khắp mọi nơi. Cảnh cây gãy rã trước sức nặng của tuyết. Chá Toả không còn bước được nữa, anh đã bị một cành cây đầy tuyết gãy xuống phủ kín cả người. Sùng Chá Toả đã hoá đá từ đấy.

Từ ngày trời đất xa nhau núi Xín Chải bớt lạnh đi nhiều, hoa hoàn lắm mới thấy một năm có tuyết bay, bay rất mỏng, chỉ lốm đốm trắng trên màu xanh cỏ cây. Và hình như núi Xín Chải cũng thấp hơn ngày xưa thì phải.

Sùng Chá Toả đã đi gần được lên tới đỉnh núi. Nơi sườn phía đông, anh hoá đá khi đôi chân đang ở tư thế bước lên, đôi mắt hướng lên, một tay cầm lao, một tay cầm nỏ. Chỉ tiếc là đến khi chết anh vẫn chưa khám phá ra hội thi ca vũ kịch của chim muông thú rừng.

Hội thi đó đến bây giờ vẫn chưa ai nhìn thấy!

## 7. Những câu chuyện của bà Cáy

Lũ trẻ trong xóm được nghe bà Cáy kể chuyện hôm trước thì hôm sau thế nào cũng tìm đến đòi bà kể chuyện tiếp. Mí Chú cũng vậy, mấy hôm đầu ngày nào nó cũng có mặt tại nhà bà Cáy. Lời bà kể nhẹ nhàng dí dỏm làm bọn trẻ thỉnh thoảng lại cười ồ lên sung sướng...

Bà Cáy kể nhiều về những chuyện ngày xưa, ngày bà còn bé đi ở cho tổng giáp, mã phái... Rồi bà kể truyện cổ tích, truyện thần thoại, truyện ngụ ngôn... Bà có cả một kho truyện. Mí Chứ có cảm tưởng bà cứ ngồi đó mà kể chuyện cho mọi người nghe thì có ngồi cả ngày, cả tháng cũng vẫn chưa hết chuyện để kể.

\*

Ngày xưa, lúc ấy chưa có buổi chiều, chỉ có sáng, trưa và tối. Trời vừa rửa mặt đã rạng rỡ đến đứng bóng, nắng đang gắt gay thì bị tắt phụt và bóng tối hoành hành. Bóng tối cậy mình có thể lực không ngần ngại quét mực đen lên vạn vật. Cứ sau trưa là bầu trời đã tối, cỏ cây ngầy một ít dần màu xanh, con người ngầy một gầy yếu, muông thú đi lại chậm chạp. Ngọc Hoàng mấy lần ra lệnh cho thần Bóng Đêm thu bớt tấm màn nhung đen lại. Thần Bóng Đêm không những đã phớt lờ lệnh của Ngọc Hoàng mà còn có ý định may thêm cho tấm màn nhung rộng ra để chiếm luôn cả buổi trưa và buổi sáng. Ngọc Hoàng ra chiếu chỉ, ai làm cho thần Bóng Đêm thu bớt màn lại sẽ được thưởng vương miện và tấm áo choàng đỏ. Đến Ngọc Hoàng còn bắt lực nên các thần tiên trên trời không ai có ý kiến gì. Chiếu chỉ của Ngọc Hoàng được ban xuống hạ giới, đợi mãi vẫn không thấy ai lên tiếng. Ngọc Hoàng rất thất vọng, chưa tìm ra cách gì đối phó với thần Bóng Đêm. Trong khi đó thần Bóng Đêm đã may cho màn rộng ra và chiếm mất buổi trưa, lúc này chỉ còn buổi sáng và tối. Ngọc Hoàng buồn ủ rũ bỏ cả triều chính, con mắt các thần nhìn Ngọc Hoàng kém phần kính trọng đi rất nhiều. Đợi mãi rồi cũng có được người lên tiếng, đó là anh em nhà gà. Thấy họ nhỏ bé quá Ngọc Hoàng tỏ ý ái ngại: “Các người có được mấy phần sức lực mà dám đối đầu với thần Bóng Đêm?” Cả hai anh em nhà gà đều cười: “Để biết được ai hơn ai, cúi xin Ngọc Hoàng cứ cho chúng thần thử sức thì mới biết.” Ngọc Hoàng đồng ý cho lập hai cái đài gần nhau theo đề nghị của anh em nhà gà để làm phép. Đến giờ đã định, anh em nhà gà nhảy lên bậc cao nhất của cái đài gáy hai hồi thật dài. Tiếng gáy làm trời đất nghiêng ngả, đất đá chỗ sụt xuống chỗ bồi lên, những người gần đó tai như bị ai chọc, đầu óc quay cuồng đứng không vững. Mọi người vội vàng lấy tay bịt tai lại. Thần Bóng Đêm cũng vội vàng lấy hai tay áp vào tai, thế là tấm màn nhung đen bị kéo lên thu nhỏ lại. Từ đây đã có thêm buổi chiều. Trời đất có đủ sáng, trưa, chiều, tối. Gà anh có tiếng gáy khỏe, vang xa hơn. Ngọc Hoàng đội lên đầu gà anh vương miện mào cò và một tấm áo choàng đỏ. Gà em gáy nhỏ, ít vang hơn. Ngọc Hoàng đội lên đầu gà em vương miện mào sít và một tấm áo choàng đỏ. Khi anh em nhà gà ra về Ngọc Hoàng đã nói nhỏ vào tai anh em họ là nên gáy nhỏ nhỏ thôi để khỏi ảnh hưởng đến trời đất và để nhắc thần Bóng Đêm đừng có bỏ tay ra khỏi tai. Từ đó, lúc thì gà anh, lúc thì gà em, lúc thì cả hai anh em thay nhau gáy suốt cả ngày, thần Bóng Đêm đã không dám rời tay ra khỏi tai. Khi gà anh và gà em đi ngủ, thần Bóng Đêm mới nhẹ nhàng tung tấm màn nhung trùm kín cả trời đất. Khi anh em nhà gà thức dậy, thần Bóng Đêm lại vội vàng đưa tay lên bịt lấy hai lỗ tai. Và cứ thế, ngày lại ngày trôi qua như vậy.

\*

Ở bản nọ có gia đình người thợ rèn chăm chỉ, đến cuối đời tích cóp được một gia tài cũng tạm gọi là khá giả. Vợ chồng họ chỉ có duy nhất một cậu con trai. Cậu ta ỷ lại vào bố mẹ, chẳng chịu làm gì, suốt ngày chỉ ăn rồi rong chơi. Cậu đi hết bản này đến bản khác, núi rừng này đến núi rừng khác, nơi nào có tổ chức lễ hội là cậu tìm đến. Cậu tiêu tiền vào những việc ăn chơi một cách vô tội vạ. Cha cậu buồn lắm, mấy lần ông nhắc cậu phải cố học cho lấy một nghề để sau này còn biết làm mà nuôi thân. Cậu chỉ vào đầu mình nói rằng trong đó có một dự định to lớn đang hình thành, cậu sẽ sống một cuộc đời khác biệt, khác hẳn với mọi người, cậu sẽ học những gì cậu cho là cần thiết. Đi đâu cậu cũng khoe rằng cậu có một dự định to lớn đang hình thành, và sắp có trên thực tế.

Bố mẹ về già, cậu vẫn chẳng chịu làm gì. Bố mẹ qua đời, cậu vẫn không có gì thay đổi. Gia tài dù giàu có, nếu chỉ ăn mà không làm rồi cũng đến ngày cạn kiệt. Của cải được thừa hưởng chẳng cho cậu no đủ được bao lâu. Khi không còn gì để ăn cậu nghĩ ra một cách là tìm đến những nơi quen thân để vay mượn về ăn. Cậu nói dối là đang cần số vốn lớn để thực hiện một dự định lớn.

Khi vay được thì cậu hỉ hả cảm ơn họ. Ai không cho vay, lần sau cậu lại tìm đến. Lời cậu nói thật khéo, trơn như ống điều, ngọt như mật ong rừng, nhiều người thấy cậu đến đã tự thề với mình là nhất quyết không cho cậu vay nhưng sau khi nói chuyện với cậu một lúc lại lấy tiền đưa cho cậu. Khi cậu về họ lại tự rửa mình đã không giữ được ý định ban đầu. Những người cho cậu vay, chẳng bao giờ thấy cậu trả lại dù là một đồng lẻ. Nếu ai có ý định đòi nợ thì cậu tránh mặt, nếu không tránh được thì cậu nói dối quanh, nếu ai to tiếng hay đến đòi nhiều lần thì cậu nổi khùng: "Thân xác tôi đẩy các người xả ra mà đem bán lấy tiền!" Họ cũng chỉ mắc với cậu một vài lần, tiếp chuyện với cậu một vài lần, sau nữa thành người không quen biết và dĩ nhiên sẽ không bao giờ cậu vay được tiền của họ nữa. Cậu không biết làm gì khác ngoài việc than thân và chửi bới thiên hạ bạc bẽo, đối xử với nhau độc ác, không có tính người... Gặp ai cậu cũng thấy họ giàu có hơn mình, sung sướng hơn mình. "Thiên hạ này rất một lũ người keo kiệt, không ai có được một chút lòng nhân hậu!" - Câu cửa miệng của cậu là vậy.

Cậu đi khắp nơi, tìm đến những người bạn mà khi xưa, lúc cậu còn giàu có đã từng thân thiết với cậu. Nhiều người quay mặt đi khi nhìn thấy cậu, nhiều người tiếp cậu như một việc làm bất đắc dĩ, lời nói của họ được câu trước, câu sau đã bóng gió đuổi cậu về, chẳng bù cho ngày xưa họ coi cậu là ân nhân, thánh thần, là cha mẹ tái thế...

Cậu lại ra đi, lại lang bat khắp nơi. Một hôm cậu lạc bước đến cổng một gia đình giàu có. Nhìn cái cổng cậu có thể đoán được gia đình này giàu có đến mức nào, hai cánh cổng bằng gỗ lim rất chắc chắn, mái cổng được lợp bằng ngói vượn dài về phía trước, tường rào được xây bằng đá kiên cố. Cậu đã lả đi vì đói. Cậu ngồi tựa lưng vào cánh cổng để tránh những hạt mưa xuân đang giăng giăng đầy trời. Cậu đã ngồi ở đấy rất lâu. Rồi cánh cổng được mở, một người đàn ông to lớn ăn vận gọn gàng bước ra. Ông ta không nhận ra cậu. Còn cậu nhận ngay ra ông ta, vẫn cái dáng cao lớn, khuôn mặt vuông vuông, nước da bánh mật. Ông ta của mấy năm về trước khác hẳn với cái dáng đi đường bệ bây giờ. Ông ta khi ấy không có một xu trong túi, ăn mặc rách rưới. Ông ta đến nhờ cậu giúp đỡ, cậu đã kênh kiệu nhổ nước bọt vào mặt ông ta và đuổi về.

- Ông Páo, - cậu lên tiếng.

Người đàn ông nhìn cậu kỹ hơn và nhận ra người cũ. Ông ta mời cậu vào nhà và làm cơm mời cậu. Trong bữa ăn ông ta không hề nhắc tới chuyện ngày xưa, còn cậu đã nói rất nhiều tới những ngày bố mẹ cậu còn sống.

- Thiên hạ toàn những người bạc bẽo, - cậu nói hăng quá bắn cả mèn mèn ở trong mồm ra ngoài. - Ông thấy tôi nói có đúng không, thiên hạ rất một phường giả dối, một đồng ích kỷ, không có lòng nhân từ, không biết thương người. Từ ngày bỏ hẳn cái lò rèn cũ kỹ ấy, ông là người tốt duy nhất mà tôi gặp, nếu tôi nói sai sẽ bị ngã gãy cổ, bị cây đổ nát xương...

- Cậu có muốn chấn hưng lại lò rèn của bố cậu không, tôi sẽ giúp cậu một ít tiền. - Ông Páo lên tiếng.

- Ồi dào, - cậu gạt phắt. - Bấu vào cái lò cũ nát bắn thiu ấy, chân tay đen nhẻm suốt ngày mà tiền bạc kiếm được chẳng đáng là bao.

- Bố mẹ cậu đã trở nên giàu có từ cái lò rèn đó thôi! - Ông Páo cắt ngang lời cậu.

- Họ khác, tôi khác, tôi muốn làm việc lớn hơn, tôi có một dự định cực kỳ lớn đang hình thành, tôi cần rất nhiều vốn. Ông có tiền, cho tôi vay một ít, tôi sẽ đầu tư vào nơi xứng đáng, sẽ trả ông đúng hẹn, đủ cả lãi lẫn gốc.

Ông Páo không nói nữa vì biết rằng cậu cũng chẳng muốn nghe.

Khi cậu cáo biệt ra về, ông Páo lấy một ít tiền đưa cho cậu. Ông chỉ đưa, không nói gì. Cậu cầm

tiền, cảm ơn ông Páo đến mấy lần. Cậu ra đi, ông Páo vội khoá cổng lại.

Cậu lại tiếp tục cuộc hành trình, có tiền thì phải tiêu thôi. Hai ngày sau số tiền ông Páo đưa đã ra đi nhẵn nhụi. Hết tiền, cậu lại vật vờ như cái bóng, sống bằng lòng bố thí của thiên hạ.

Một hôm người ta phát hiện ra cậu nằm co trong hang đá. Cậu không còn thở nữa. Cậu đã chết! Cậu chết rồi mà chưa ai được nhìn thấy dự định lớn lao của cậu hình thành trên trái đất.

\*

Trên cánh đào có bầy kiến nâu làm tổ, cả đàn luôn tất bật suốt ngày. Chúng nhào vào vữa xây nhà. Chúng tích lũy lương thực cho đầy ắp các kho. Chúng lao động và lao động, chúng hát vang bài ca lao động. Trong đàn có duy nhất anh em kiến mồ côi được cả đàn cưng chiều, ăn ngủ đầy giấc nên lớn lên mắc phải chứng lười lao động. Mỗi lần đến phiên mình phải đi kiếm mồi thì luôn tìm mọi cách viện đủ mọi lý do nào chân đau, bụng đau, xương cốt đau để được ở nhà. Khi không còn lý do gì để viện, hai anh em ra đi với bước chân uể oải của kẻ buồn ngủ, tấm thân mệt mỏi của kẻ bị bỏ đói dài ngày. Khi bị nhắc nhở, phê bình, anh em kiến mồ côi chăm chỉ hẳn lên, nhưng cũng chỉ được mấy ngày rồi lại lười như cũ. Phê bình đi, phê bình lại, chán cả phê bình.

Sáng nay, anh em kiến mồ côi phải dậy sớm hơn mọi ngày để đi kiếm mồi. Đàn kiến thợ mừng rỡ khi thấy anh em họ đi làm cùng. Đi được một đoạn kiến anh hỏi viên chỉ huy:

- Chúng ta phải đi đâu, có xa bằng hôm nọ không?

- Chúng ta phải đi xa hơn, đường khó hơn, kiến trinh sát về báo ở nơi ấy có nhiều lương thực lắm. - Kiến chỉ huy trả lời.

Nghe thấy thế anh em kiến mồ côi cố tình đi lùi lại sau rồi tách khỏi đàn sang con đường khác. Đi được một đoạn hai anh em tìm thấy một mẩu cây ẩm áp bèn ghé vào ngả lưng làm giấc ngủ ngon lành. Khi tỉnh dậy trời đã xế chiều, hai anh em vội đi tìm thức ăn. Khi tìm được thức ăn vừa đủ số lượng để nộp vào kho nhưng do đói quá không làm sao nhấc nổi khối thức ăn để mang về tổ, kiến anh nghĩ ra được một cách là ăn vào bụng một ít cho nhẹ bót sẽ mang về dễ hơn. Về đến tổ, kiến canh cửa thấy số lượng lương thực anh em kiến mồ côi mang về không đủ bèn ngăn lại. Kiến anh vội nói:

- Đáng lẽ ra anh em tôi đã mang về gấp ba số lương thực này nếu ngang đường không gặp một bác kiến già đói lả đang nằm chờ chết và mẹ con chị kiến đen ôm nhau khóc vì không có cái ăn. Trước cảnh tượng ấy chúng tôi không đành lòng mang thức ăn về mà không giúp đỡ họ, thế là chúng tôi xẻ cho mỗi người một ít thức ăn cho đỡ đói.

Kiến canh cửa thấy anh em kiến mồ côi có lòng thương đồng loại như thế thì không có lý do gì không cho anh em họ vào cửa. Hai anh em kiến mồ côi nhìn nhau tủm tỉm cười.

Lần sau, hai anh em kiến mồ côi vẫn tìm mẩu cây ẩm áp đánh một giấc say sưa đến tận chiều rồi mới cuống cuống đi tìm thức ăn, nhưng rủi thay lần này không tìm thấy thứ gì có thể ăn được. Trời tối mịt hai anh em mới tìm về đến tổ, bụng đói, mắt hoa, bước thấp bước cao vẹo và vẹo vẹo. Kiến canh cửa ngăn lại, kiến anh nói:

- Đáng lẽ ra anh em tôi đã mang về rất nhiều thức ăn, nhưng trên đường đi về gặp một bác kiến nâu đã già yếu lắm vừa ngồi bên đường vừa khóc. Anh em tôi dừng lại hỏi thăm thì được biết ngôi nhà mà bác ấy đã phải lao động cả một đời vất vả mới dựng được đã bị chiếc lá cây rơi xuống va vào mái nhà, phần nóc bị sạt một mảng lớn, ít thức ăn dự trữ để trên nóc nhà không biết đã văng đi đâu mất. Anh em tôi thấy thương bác ấy quá bèn rủ nhau tình nguyện lợp lại

mái nhà cho bác và biểu luôn bác kiến già số thức ăn nặng trĩu trên vai. Anh em tôi làm cật lực đến bây giờ mới xong, mệt bã cả người!

Kiến canh cửa thấy anh em kiến mồ côi không những biết thương người mà còn biết giúp đỡ người khác trong cơn hoạn nạn đã rất cảm động thưởng cho hai anh em một bữa ăn thịnh soạn. Kiến mồ côi xúc động vừa ăn vừa khen rồi rít kiến canh cửa biết nhìn người, biết trọng việc nghĩa, biết đối đãi tử tế với người tốt. Ăn xong, anh em kiến mồ côi về nhà ngủ một giấc ngon lành.

Anh em kiến mồ côi tự cho mình là những người tài giỏi, chỉ cần uốn ba tấc lưỡi là được ngủ thoải mái, ăn một bữa tuyệt ngon và quan trọng hơn là chẳng tốn mấy sức lực. Hai anh em đặc ý về chiến công của mình, đi đứng có vẻ khệnh khạng oai vệ lắm.

Lần này, hai anh em kiến mồ côi không có lý do gì không tìm một mẩu cây ẩm áp làm một giấc thật say, khi về chỉ cần bịa ra một câu chuyện có tí cảm động là được ăn uống thoải thích, kiếm mồi làm gì cho nhọc sức mệt người.

Hai anh em tỉnh ngủ khi trời mới xế chiều nhưng chẳng ai thèm dậy, cố nằm đợi trời tối.

Khi bóng đêm buông màn hai anh em mới uể oải đứng dậy ra về. Vừa trông thấy kiến canh cửa, kiến anh đã vội nói:

- Đáng lẽ ra...

- Không cần phải nói nữa! - Kiến canh cửa cắt ngang lời kiến anh. - Tôi biết anh định kể cho tôi nghe chuyện gì, một câu chuyện có cánh về công việc cứu giúp người gặp hoạn nạn chứ gì. Không cần phải kể nữa. Nơi đây không tiếp nhận những kẻ lười biếng, càng không muốn những kẻ dối trá có mặt. Vậy hai anh hãy đi đi, đến nơi nào thì đến.

Kiến canh cửa khép mạnh cánh cửa bỏ mặc hai anh em kiến mồ côi ngơ ngác nhìn nhau chưa hiểu đã xảy ra chuyện gì.

\*

Ngoài kể chuyện bà Cáy còn đọc thơ, một bài thơ đặc biệt, nói đúng ra là một câu chuyện bằng thơ.

*Buổi sáng trời mát trong  
Ngàn cánh hoa đua nở  
Thơm nức cả góc rừng  
Thơm như từ muôn thuở*

*Ơ kìa chị ong thợ  
Đi đâu mà vội vàng  
Hoa rừng có cả ngàn  
Lo gì không có mật!*

*Cô bướm vàng chân thật  
Lời lẽ thật khế khàng  
Ong thợ đáp nhẹ nhàng:  
Tôi xây nhà xây cửa!*

*Bướm vàng buông lời mỉa  
Cần chi phải cửa nhà  
Ta hãy sống cho ta  
Một mình là tất cả...*

Trời bỗng chuyển gió lạ  
Rồi mưa rơi dầm dề  
Ông thợ có nhà về  
Bướm vàng chẳng có quê  
Đi lang thang khắp chốn

Bướm vàng lặn ra ồm  
Mình một mình co ro  
Không có ai bầu bạn  
Chẳng có người sẻ chia

Bên này chị ong thợ  
Vui vầy bên đàn con  
Mưa dày trắng núi non  
Có dài ngày suốt tháng  
Tiếng cười vang như nắng  
Như tiếng hội vào xuân

Chị bướm vàng tủi thân  
Ngôi nhà tàu lá ướt  
Bồn bề chan hoà nước  
Không một chút ráo khô

Không tiếng cười trẻ thơ  
Không thức ăn đồ uống...

Bao giờ trời mới nắng?  
Bướm mới có cái ăn...

Bây giờ bướm mới hiểu  
Mới ước được như ong

Những ngày tháng ruổi rong  
Những tháng ngày vô vị

Biết rằng mình gần già  
Đã già nua kiếp người!...

Bài thơ này bà Cáy đọc lại hai lần Mí Chứ đã thuộc. Mí Chứ chưa hiểu hết ý nghĩa sâu xa của bài thơ nhưng ý nghĩa phê phán sự lười nhác, phê phán lối sống ích kỷ chỉ biết mình thì Mí Chứ hiểu. Và đó là lối sống cần được phê phán, cần phải phê phán.

\*

Ngày xưa, có tên chúa đất giàu có, đất đai chiếm được bằng cả một huyện bây giờ. Ông ta làm một căn nhà rất to, có hàng rào bao quanh bằng đá rất kiên cố. Gần nhà có một thung lũng bằng phẳng rộng lớn để làm nương trồng ngô. Cả người ở và lính tráng theo hầu ông ta phải đến mấy trăm người. Nhà của ông ta nằm trên con đường thông thương duy nhất của vùng. Ông ta thật khôn ngoan và khéo tính. Hàng hoá thông thương lúc ấy chủ yếu là thuốc phiện, là thứ vàng đen của núi rừng. Ông ta chỉ việc ở nhà nhẹ nhàng mà cất vó những chuyến hàng thuốc phiện đi ngang qua nhà bằng một thứ lệ phí do chính mình đặt ra. Nhờ thế mà của cải nhà ông ta không còn đủ nơi kín để cất giữ, nhiều khi người làm thấy ông ta treo vòng vàng vòng bạc ở cột cái và vách gỗ gần bàn thờ Xứ ca. Ông ta tự xưng mình là vua và cai trị một vùng rộng lớn, dân

cư đông đúc. Ông ta tự đặt ra các thứ thuế ruộng, thuế nương, thuế chợ... Ông ta ngày càng giàu có. Càng giàu ông ta càng khắt khe với dân ở địa hạt do mình cai quản. Ông ta cho dựng lên một cái cột đá vừa vắn hai người ôm, hai bên có hai cái lỗ xỏ vừa hai bàn tay. Những ai phải chịu hình phạt ông ta bắt ra ôm cột đá không cho ăn uống gì, lả dần đi rồi chết. Ông ta cho đào một cái hố ở cạnh cột đá, người chết chỉ việc hất xuống hố là xong. Có người đã chết rồi nhưng để lâu bị nắng thiêu đốt đến khô cả da thịt. Có người bị mưa trôi đi cả mảng tóc trên đầu để tro cái xương sọ trắng hếu ra ngoài. Có lần đi săn ông ta bắt gặp hai người một trai một gái cùng lấy củi trong một khu rừng, họ ở cách xa nhau, có cất tiếng gọi họ cũng không nghe thấy lời nhau, ông ta cho rằng hai người kiếm củi đi lấy củi để tư tình liền cho bắt cả hai người về ôm cột đá cho đến chết. Trong vùng có đôi trai gái nào tự ý đến với nhau mà không có sự đồng ý của cha mẹ, không được sự chấp thuận của dòng họ đều bị ôm cột đá cả đôi cho đến chết. Những người có quan hệ bất chính nếu bị bắt gặp cũng bị ôm cột đá chết cả đôi. Nhân dân trong vùng ai cũng sợ cái cột đá của ông ta, họ gọi là “Cột đá tử thần”. Có lần một người nông dân đi chợ về đã dắt con ngựa ngang qua “Cột đá tử thần”, về đến nhà con ngựa đã không giữ được cái thai trong bụng. Từ đó những người đàn bà có mang không ai dám đi ngang qua “Cột đá tử thần”, nếu có việc phải đi thì họ vòng theo con đường khác, có khi là xa hơn đến ba bốn lần họ vẫn đi để tránh không phải qua nơi ấy...

- Thôi, cũng muộn rồi, Mí Chứ về nhà đi, hôm khác bà sẽ kể tiếp cho hai đứa cùng nghe.

Mí Chứ uể oải đứng dậy ra về lòng vẫn nuối tiếc câu chuyện bà Cáy kể chưa đến hồi kết thúc. Mặc dầu muốn nghe lắm, nhưng Mí Chứ biết tính bà, bà đã bảo về đi là phải về, không kể nữa là không kể nữa, có nài nỉ thế nào bà cũng không kể. Bà chỉ nói đúng một câu: “Trẻ con phải biết nghe lời người lớn!”

Trời đang chuyển gió vào chiều, làn khói bếp đã mờ ảo như màu mây. Mấy con dế bắt đầu lên dây đàn để chuẩn bị cho buổi biểu diễn vĩ cầm vào buổi tối. Mí Chứ bước đi mà trong lòng nảy ra trăm ngàn câu hỏi, không biết tên chúa đất độc ác ấy sau này có bị trừng trị thích đáng không nhỉ, và quan trọng hơn ai là người sẽ đứng ra để trừng trị hắn, cái “Cột đá tử thần” ấy có còn dấu tích đến bây giờ,... Miên man nghĩ mãi, Mí Chứ đã về đến nhà lúc nào không hay. Con chó vàng bỗng dựng nhảy lên tì hai chân trước vào người làm Mí Chứ suýt ngã. Mẹ đã làm xong cơm chiều. Bố vừa đi rừng về cho Mí Chứ một chùm quả chín mọng. Đứa em thấy anh về liền bắt cùng nó chơi đánh yến. Mặc dù chẳng mấy mặn mà nhưng nó vẫn chiều ý thích của em. Bà giục hai đứa đi rửa tay để chuẩn bị ăn cơm. Mí Chứ nghe theo mà bước chân như rất lạ, ý nghĩ vẫn tìm về câu chuyện kể của bà Cáy, vẫn tìm cách và tìm người trừng trị tên chúa đất độc ác.

Một lần nữa Mí Chứ lại giật mình khi con chó vàng cào vào chân. Và đêm đã về.

## 8. Bài ca người gùi đất

Ánh nắng đã bớt đi sắc vàng, chệch nghiêng về phía tây, lác đác cánh chim xập xoè về tổ. Mí Chứ đã đến chân núi Xín Chải, ngược mắt nhìn lên thấy ngọn núi cao vút tận mây xanh, những thân cây xù xì nhô ra như đánh đu vào vách đá. Bước chân từ đây dẫm lên đá, trèo lên đá sắc nhọn. Những hòn đá ông, đá cha, đá con, đá cháu xếp chồng lên nhau, bước chân Mí Chứ đã qua đây nhiều lần, nhưng mỗi lần một khác, mỗi ngày một khác, có hòn đá lớn lên, có hòn đá lùn đi...

Và hôm nay,... cũng khác các lần trước, gió thổi mượt mà như lời ru, như lời hát,... Và đây, gió đang hát “Bài ca người gùi đất”.

*Ta là người chăm làm  
Tiền bạc, huầy à, kéo tới  
Ta làm nhà to, nhà mới  
Ta cưới vợ đẹp, vợ xinh  
Ta với ta một mình  
Chăm làm là sẽ có*

*Đất xấu cây không nở hoa bụng ta đói  
Đất xấu cây không ra quả mẹ ta ốm*

*Nhưng ta là người chăm làm  
Tiền bạc trên đá  
Ta hát lên bài ca  
Gùi đất trồng cây  
Cho đời nở hoa.*

Ngày xưa, bà vẫn thường hay kể, ngày bà còn nhỏ, nhỏ tuổi hơn Mí Chứ bây giờ, bước chân bà đã phải dẫm lên đá hát “Bài ca người gùi đất”.

Người Mông, từ lâu rất rồi, người già không còn nhớ, người trẻ cũng không biết, cuộc sống đã gắn liền với đá, với núi. Nghe đâu tổ tiên người Mông cũng được ở đồng bằng, nhưng sau nhiều cuộc tranh chấp đất đai, sau nhiều lần thiên di người Mông chỉ còn nơi duy nhất có thể đến chưa có ai chiếm giữ là lên núi. Người Mông thường có câu nói cửa miệng: “Nơi nào không có ba thước đất bằng, không có ba ngày nắng là nơi người Mông ở.” Câu đó cũng đồng nghĩa nói lên sự heo hút nơi chốn nương thân, sự khó khăn muôn vàn của cuộc sống và sự đối đãi nghiệt ngã của thiên nhiên. Cây ngô là cây lương thực chính nuôi sống con người, nhưng nương trồng ngô có tới bảy tám phần là đá, chỉ được hai ba phần là đất, đất đã ít lại bạc màu. Có cái nương năm trước trồng còn tốt, năm sau hạt ngô gieo xuống đã không sống nổi đến ngày ra bắp, năm sau nữa chỉ còn vài hạt đất nhỏ nhoi nằm ủ mình trong hốc đá.

Để trồng được hạt ngô, hạt đậu con người đã nghĩ ra cách phải mang đất về với đá, có đất thì mới có cây. Thế là đất từ chân núi, từ thung lũng được mang ngược lên thả vào các khe đá. Từng bước chân mòn vẹt đá núi, mòn vẹt thời gian, từng cái lưng còng đi vì sức nặng của chiếc quẩy tấu, từng chiếc quẩy tấu ăn no đất, từng hạt đất quý giá được đưa vào hốc đá, từng hốc đá nhẹ nhàng ôm hạt vàng vào lòng, từng hạt vàng nảy lên những mầm xanh nho nhỏ, những mầm xanh lớn dậy thành rừng, rừng ngô bám vào sườn núi, ăn nắng gió rồi trả cho con người nguồn sống...

Từ khi cây ngô nảy mầm đến lúc ra bắp con người vẫn cần mẫn gùi đất từ chân núi lên vun vào gốc. Cây ngô đã xoá dần đi sự trơ trụi của núi, màu xám của đá, niềm hiu hắt của trời chiều, nét phờ phạc trên khuôn mặt con người... Năm sau, qua mấy trận mưa rào đất lại chạy xuống chân núi, để đến mùa vụ con người lại phải làm cái công việc mang đất về với đá. Công việc gùi đất được kéo dài suốt năm này qua năm khác. Bàn chân đã dẫm mòn không biết bao nhiêu là đá mà cái bụng vẫn không được no, cuộc đời vẫn không ra khỏi cái nghèo.

Có lần Mí Chứ đã hỏi bà:

- Bà ơi, sao bây giờ không còn thấy ai gùi đất nữa, không ai làm cái công việc mang đất về với đá nữa ạ?

Bà cười, nụ cười móm mém, và ánh mắt đưa ra xa.

- Cháu có nhìn thấy cái thung lũng màu mỡ kia không, khi xưa là đất của thổ ty, phía tạo. Bọn

họ độc ác lắm, họ chiếm hết các nương tốt. Nương xấu họ mới bố thí cho người nghèo. Chúng ta muốn có cái ăn phải cải tạo những vật nương cần cỗi, những sườn núi bạc màu. Để cây ngô cây lúa nảy được hạt con người phải mất rất nhiều sức, rơi rất nhiều mồ hôi. Nơi sườn núi đá tai mèo từ bao đời làm gì có nhiều đất, vì không có đất con người mới nghĩ ra cách gùi đất từ chân núi lên đổ vào hốc đá và gieo hạt ngô vào đó. Cuộc sống không phụ công người, cây ngô vẫn ra bắp, cây đậu vẫn ra quả. Bắp ngô tuy không to, hạt không mấy bằng được trồng nơi thung lũng màu mỡ nhưng như vậy cũng đã mở cho người nghèo con đường sống. Và từ đây năm này qua năm khác con người cần mẫn làm công việc trả đất lại cho đá để đá và đất trả cho con người hạt ngô, hạt đậu, trả cho con người nguồn sống... Còn bây giờ thung lũng kia được chia đều cho tất cả mọi người. Có cái nương tốt, hạt ngô, hạt lúa, hạt đậu có nhiều hơn, cái bụng không bị đói nữa. Khi cái bụng không bị đói thì không ai còn nhọc sức trồng ngô nơi sườn núi đá làm gì. Cháu có thấy mấy cái sườn núi kia không, dốc đứng dựng lên, vậy mà khi xưa toàn bộ nơi đó là nương ngô cả đấy, bây giờ thành rừng cây. Cháu thấy có đẹp không?

- Đẹp ạ! - Mí Chứ nhìn theo tay bà chỉ rồi trả lời. - Nhưng sao không trồng ngô mà lại trồng rừng? Rừng cũng phải trồng hả bà?

- Phải trồng chứ, con người ta xưa kia sống được là nhờ rừng. Khi không có đất con người phá rừng đi trồng ngô, bây giờ không trồng ngô nữa thì phải trồng lại rừng, phải trả lại những gì chúng ta đã lấy đi. Các cháu sau này lớn lên phải giữ cho rừng luôn xanh tốt, rừng có tốt cuộc sống của chúng ta mới bớt nhọc nhằn.

- Vâng ạ!

Mí Chứ không hiểu được hết ý của bà về rừng cây và cuộc sống con người. Mí Chứ rất quý rừng, rất thích rừng, thích màu xanh của rừng, thích bóng mát của rừng, thích tiếng chim hót trong rừng,... thì không có lý do gì không giữ cho rừng xanh tốt.

## 9. Cột đá tử thần

Mí Chứ đang đọc cuốn truyện cô giáo cho mượn thì Mí Nô đến từ phía sau, vỗ đánh bộp vào vai.

- Đang làm gì thế?

- Giật cả mình, đọc sách chứ làm gì, không nhìn thấy à. - Mí Chứ trả lời có vẻ bức.

- Cậu còn nhớ câu chuyện bà tớ kể hôm nọ có nhắc đến “Cột đá tử thần” không?

- Còn. Nhưng sao lại hỏi vậy?

- Cậu có muốn đi xem không?

- Có. Nhưng biết nó ở đâu mà đi xem?

- Không biết thì rủ cậu đi xem làm sao được.

- Cậu biết thật chứ?

- Biết! Mẹ tớ bảo mà. Cậu có thích đi không?

- Đi chứ!

Mí Chứ vội cất quyển sách rồi đi theo Mí Nô. Mí Nô đi trước, Mí Chứ theo sau lên con đường mòn cong cong vòng ra sau núi Xín Chải.

- Cậu có biết tên chúa đất làm ra “Cột đá tử thần” ấy chết như thế nào không? - Mí Chứ hỏi.

- Nghe nói ông ta làm vua được mười năm thì chết, - Mí Nô trả lời. - Một cái chết không lấy gì làm vinh quang cho lắm. Ông ta chết vì hút quá nhiều thuốc phiện. Hút nhiều đến mức khói bốc lên mái nhà mà người ta cứ tưởng trong nhà đang đun bếp. Sau khi ông ta chết toàn bộ gia sản bị con cháu chia nhau mỗi người một ít. Đất đai rộng lớn của ông ta rơi vào tay tên chúa đất khác. “Cột đá tử thần” không còn là nơi hành quyết những người phạm tội nữa. Nó đứng trơ vơ một mình. Đêm về, nhất là đêm trăng tròn, các oan hồn không siêu thoát được kêu khóc ầm ĩ. Khi màn đêm vừa buông đã không ai dám đi ngang qua chỗ ấy. Mọi người đều hoảng sợ, đều lo lắng nhưng không biết làm cách nào cho các oan hồn thôi than khóc. Một hôm, sau khi đã làm hết mọi cách dâng cúng mà không đạt kết quả, đám thanh niên hò nhau ra ấy đổ “Cột đá tử thần” xuống. Khi ấy đổ cột đá họ đã tình nguyện nếu có bị những oan hồn kia bắt chết họ cũng cam lòng, chứ nghe tiếng hò khóc nào nuốt hàng đêm vọng về họ không chịu được. Nhưng không ngờ từ khi “Cột đá tử thần” đổ xuống không những không ai bị oan hồn bắt chết mà tiếng than khóc nỉ non cũng không còn nữa. Đêm đã trở lại vắng vẻ như xưa, trăng rằm lại dịu hiền trong trẻo, những người yêu nhau lại dắt tay nhau đi dưới trăng, trẻ con lại chơi đùa dưới trăng, và cột đá cũng đang thiêm thiếp nằm ngủ dưới trăng.

- Thế bây giờ cột đá ấy không còn đứng nữa à?

- Tớ cũng không biết nó nằm hay là đứng nữa. Tớ quên không hỏi mẹ. Tí nữa đến nơi là biết ngay thôi mà.

Đi vượt qua khúc cua sau núi Xín Chải đến một thung lũng khá rộng, mùa này cây ngô đã già, một số đã thu bắp, mấy đám đậu tương cũng đã cho quả. Mí Nô đi trước ngang qua mấy đám nương. Mí Chứ đi sau thấy chân mình hơi mỏi.

- Sắp đến chưa? - Mí Chứ hỏi.

- Đi một đoạn nữa. Mẹ tớ bảo ở bên kia sườn núi. Chỗ trụ sở Ủy ban xã nhìn sang ấy.

Mí Nô đi chậm lại. Mí Chứ vội rảo bước cho kịp bạn. Cả hai đi dọc theo nương dẫn nước đến trụ sở Ủy ban xã rồi rẽ phải đi tắt qua nương ngô vào chân núi. Mí Chứ thấy xương sống mình gai lạnh, nghe Mí Nô kể về cột đá có ma mà ghê cả người.

- Còn xa không? - Mí Chứ giật giật tà áo bạn hỏi. - Hay là ta về đi!

- Cậu bị sao thế, về là về thế nào? - Mí Nô hỏi lại.

- Nhưng tớ sợ!

- Cậu sợ gì?

- Cột đá có ma đấy!

- Không có đâu, mẹ tớ nói cột đá ở cạnh nương ngô, có nghĩa là họ vẫn làm nương cạnh cột đá, có thể khẳng định rằng cột đá không còn ma đến ở nữa. Với lại ban ngày lũ ma rất sợ ánh sáng

không dám ra đầu, trốn hết vào trong núi rồi. Mà cũng sắp đến rồi, hình như chỉ quanh quần đầu đây, đã đến thì cứ xem một cái rồi về. Mẹ tớ bảo ở gần con đường mòn lên núi.

Cả hai cùng đi vào con đường mòn đi thẳng vào chân núi. Mí Nô đi trước, Mí Chứ bám sát ngay sau không rời bạn nửa bước. Đi gần đến chân núi, Mí Nô dừng lại tìm kiếm. Mí Nô trèo lên tảng đá khá to chìa ra từ chân núi. Rồi Mí Nô tụt xuống đi dọc theo chân núi về phía đông, Mí Chứ vội bám theo, đường đi phải bước qua những hòn đá nằm lẩn lóc khắp nơi. Những cây ngô đã khô thân lá va vào người, va vào nhau rào rào. Mí Chứ luôn có cảm giác đang có người đi theo ở phía sau. Mí Chứ quay lại mấy lần để xem có ai không, nhưng không thấy gì ngoài những cây ngô khô và những hòn đá nằm chổng chơ trên mặt đất.

- Đây rồi! - Mí Nô reo lên.

Mí Chứ vội lấy một tay bịt mắt mình lại, một tay túm chặt tà áo Mí Nô. Mí Nô quay lại.

- Cậu vẫn sợ à?

Mí Chứ gật đầu.

- Chẳng có gì ghê gớm cả, tớ thấy nó chỉ là một hòn đá được đẽo đục tròn trịa, nằm bẹp gí ở dưới đất...

Mí Chứ từ từ hé ngón tay. Phía trước là một cái cột đá được đẽo gọt khá cẩn thận nằm chềnh ềnh trên mặt đất. Mí Nô tiến lại gần. Mí Chứ cũng tiến lại gần. Hai cái lỗ đã từng xỏ không biết bao nhiêu bàn tay những con người xấu số ở hai bên cột đá như hai hốc mắt trôn trối nhìn lên trời. Cột đá nằm xuống đây chắc đã lâu, rêu xanh bám đầy xung quanh trông rất cổ kính. Cột đá cao bằng người lớn, vừa vịn hai người ôm. Giờ nó nằm đấy chỉ là vật vô tri, hiền lành như trăm ngàn hòn đá khác ở trên núi nhưng nó vẫn phải mang tiếng ác, con người đã khoác cho nó tiếng ác.

## 10. Con đường đến trường

Buổi đi học đầu tiên ở ngôi trường mới, Mí Nô dậy sớm lắm. Mí Nô dậy rồi con gà trống mới giật mình cất tiếng gáy. Mí Nô giúp mẹ làm cơm sáng, lửa hồng cháy như reo trong lò.

Mí Chứ hôm nay cũng dậy sớm hơn mọi ngày, chả là nó đã hẹn sang nhà rủ Mí Nô đi học.

Hai đứa tung tăng trên cỏ, con đường thân thuộc của Mí Chứ, nhưng sao hôm nay thấy lòng rộn lên những cảm giác khác lạ. Từng giọt sương đọng trên lá cỏ bắt vào chân tê lạnh, bầy chim rùng đua nhau hót, gió mê mải thổi miết vào tán lá. Mí Nô ngó nghiêng tứ phía, hình như với nó cái gì cũng mới, cái gì cũng lạ, cái gì cũng đáng để nhìn, để xem thì phải. Lúc thì nó chỉ cái này, lúc thì nó chỉ cái kia, có lúc nó chẳng chỉ cái gì, im lặng mà đi khuôn mặt buồn buồn. Tình cảm của Mí Nô thật là lạ, vui thì vui đấy mà cũng buồn ngay được...

- Dãy núi kia gọi là gì? - Mí Nô đột ngột hỏi.

Mí Chứ giật mình, hỏi lại:

- Cậu vừa hỏi cái gì ấy nhỉ?

- Dãy núi có nhiều ngọn kia là núi gì vậy?

Mí Nô chỉ tay về dãy núi có sáu ngọn xếp liền nhau thành một đường thẳng từ phía đông sang phía tây. Sáu ngọn, không to lớn hơn nhau bao nhiêu, không cao hơn nhau bao nhiêu, chỉ có khác là chúng nằm trên sườn núi lớn hơi dốc về phía đông nên nếu căn theo đường thẳng thì độ cao các đỉnh của sáu ngọn núi có chênh nhau một chút. Núi phía tây cao hơn núi phía đông nửa ngọn. Chúng có vẻ tựa nhau về chỗ đứng, bốn ngọn núi ở giữa đều nghiêng về phía tây, chỉ riêng có ngọn núi phía đông vừa thấp nhất lại nghiêng về phía ngược lại.

- Đó là núi Mồng Gà. - Mí Chứ trả lời.

Mí Nô à lên một tiếng nho nhỏ, dùng chân bước hẳn ra vệ đường đứng ngắm dãy núi. Mí Nô như vừa sức nhớ ra điều gì đó, khuôn mặt dăm chiêu suy nghĩ. Mí Chứ đến bên hướng mắt lên dãy núi. Mí Nô nhìn trân trân gần như không chớp mắt một lúc lâu rồi hỏi nhỏ:

- Có phải đây là nơi mà có lần rừng xung quanh bị cháy trụi nhưng riêng dãy núi không hề bén lửa, cây trên núi vẫn xanh tốt, chim chóc vẫn líu lo ca hát?...

- Ừ. - Mí Chứ trả lời. - Sao cậu biết được chuyện đó?

- À, mẹ tớ kể cho nghe từ rất lâu rồi, từ ngày tớ còn bé tí, tớ hỏi núi ấy nằm ở đâu thì mẹ không nói, hoá ra nó lại nằm ở đây, ngay gần con đường chúng ta đến trường.

Núi Mồng Gà, bà kể, ngày xưa tổ tiên của loài gà vốn không có mồng. Nhờ có công đã làm cho thần Bóng Đêm thu bớt tấm màn nhung đen lại mà được Ngọc Hoàng ban thưởng cho cái mồng. Từ đó, con gà nào không có mồng thì không được công nhận là loài gà. Loài gà tự hào về cái mồng của mình lắm, nó giống như tấm huy chương đeo trên ngực người chiến sĩ, nó là thành tích, nó là công sức, nó là danh dự của loài gà. Có con mồng to lấp cả một bên mắt, nhưng chúng không cảm thấy khó chịu tí nào, có lúc chúng còn lúc lắc cái đầu một cách rất kiêu hãnh... Bởi vậy mà khi xưa gà tổ đã không nỡ mang theo cái mồng về nơi vô định. Gà tổ quyết định lưu lại cho hậu thế một biểu tượng, để cho con cháu tự hào, để người đời biết rằng loài gà cũng có một truyền thống liệt oanh, để chứng minh khẳng định rằng loài gà thuộc vào hàng ngũ quý phái... Hôm ấy trời mưa to gió lớn, sấm sét rền vang, mồng gà đã rời khỏi đầu gà tổ bằng một cái lắc mạnh văng xuống thung lũng núi đá. Nó mắc ở đó và ở luôn đấy cho đến ngày nay.

Con đường đến trường ngang qua chân núi Mồng Gà, tiếp đến là rừng thông mới trồng. Từng gốc thông được tỉa cành cẩn thận thẳng tắp vươn lên trời. Gió nhẹ nhẹ thổi, lá rừng du dương như lời ru, như lời hát, bầu chim líu ríu chuyền cành. Bước chân đi bên nhau im lặng, không ai muốn và cũng không ai nỡ phá vỡ bầu không khí thanh trong tĩnh khiết đến thế. Tiếng lá rơi nhẹ như làn gió, bước chân trên lá khô dẫu rón rén vẫn phát ra tiếng kêu nho nhỏ.

Ra khỏi rừng thông, mặt trời cũng vừa hé. Từng tia nắng đầu tiên ngái ngủ trở mình trên tán cây. Mầm xanh bừng tỉnh ngơ ngác. Giọt sương run run chào chị gió.

- Nơi cậu ở đi học có xa hơn nơi này không? - Mí Chứ hỏi.

- Gần hơn một chút, không được đi qua rừng cây. - Mí Nô trả lời. - Đường đi tương đối bằng phẳng, ở nhà có thể nhìn thấy trường. Nơi tớ ở là một thung lũng có núi bao xung quanh, buổi sáng mặt trời dậy rất sớm, mới sáu giờ nắng đã chan hoà, ở đây mãi tận bảy giờ mới thấy mặt trời ló rạng. Mặt trời mọc đúng giữa hai khe núi, buổi sáng ngắm mặt trời tớ cứ ngỡ núi đang đội mặt trời lên. Nhưng rất tiếc buổi chiều nơi tớ ở gần lắm, mặt trời bị dãy núi Ba Tiên che khuất nên chỉ khoảng hơn năm giờ một chút là đã không còn được nhìn thấy nắng nữa. Nếu

muốn ngắm buổi chiều lâu hơn tớ thường đi qua dãy núi sau nhà lên núi Ha Pia. Đêm về, tớ rất thích những đêm trăng tròn, mặt trăng nhô dần nơi sườn núi mà hàng ngày mặt trời vẫn mọc, có chênh đi một chút. Ánh trăng mờ ảo, núi rừng như có điều gì thần bí, cảnh vật thêm thiếp ngủ, gió thổi miên man... như lạc vào thế giới khác. Kia có phải ngôi trường của chúng mình không nhỉ? Đi nhanh lên kẻo muộn giờ vào lớp.

Mí Nô đi vượt lên trước. Mí Chứ cũng rảo bước theo sau. Nặng bắt đầu buông những sợi dài óng ả.

## 11. Đi Pà Lủng

Gặp nhau ở khe nước Mí Nô hỏi Mí Chứ:

- Sáng nay, cậu có bận làm việc gì không?
- Tớ phải gửi đầy một thùng nước, sau đó đọc cuốn truyện hôm qua mượn của thầy giáo. Nhưng có việc gì mà cậu lại hỏi như vậy?
- Đi Pà Lủng với tớ không?
- Đi Pà Lủng làm gì?
- Tớ nhớ nhà quá, đi không lâu đâu, chỉ cần nhìn thấy ngôi nhà cũ một lát thôi, rồi quay về.
- Cũng được, nhưng cậu có biết đường không?
- Biết chứ!
- Đi có xa không?
- Không xa lắm đâu, cả đi lẫn về khoảng hơn bốn tiếng là cùng. Đi được chứ?
- Được. Nhưng tớ còn phải gửi hai gửi nước nữa mới đầy thùng.
- Tớ gửi giúp!

Mí Nô đỡ bưng nước lên vai Mí Chứ, hai đứa phăm phăm bước. Mí Chứ quay lại hỏi Mí Nô:

- Đường đến Pà Lủng có khó đi không?
- Cũng không khó lắm nhưng phải leo núi.
- Có cần mang theo cái gì không?
- Không cần mang theo cái gì, đi không cho dễ bước.

Xóm Pà Lủng, Mí Chứ chưa đến đấy bao giờ. Nghe Mí Nô kể thì xóm Pà Lủng đẹp lắm, nằm gọn giữa một thung lũng, bốn bề là núi bao quanh, có đường ô tô chạy qua, có mương dẫn nước về chảy tràn trên đất. Những đêm trăng sáng, vầng trăng tròn vành vạnh treo ngang lưng trời, thứ

ánh sáng màu bạc ấy chan hoà khắp thung lũng, ngô lên cao quá đầu người công trên mình những cái bắp non đang ủ sữa, đi dọc đường ô tô nghe ngô rì rào nói chuyện thấy lòng mình men mang, mỗi bước chân như đi vào miền cổ tích. Ban ngày, mặt trời dậy từ rất sớm, nhưng có điều đặc biệt là nắng ít khi chan hoà ngay một lúc đầy thung lũng mà chia ô xẻ thừa mang từng sợi óng ánh vàng hoà quện với nhau. Điều đặc biệt nữa là buổi sáng thường có mây và sương mờ giăng giăng trên mái nhà, kéo dài thành dải trong thung lũng, nắng lên một lúc lâu sau sương mới tan hết...

Mí Nô đã đứng ở chỗ đợi từ lúc nào, tay ôm một bọc cơm khá to và một ít quả rừng. Hai đứa cùng đi về dãy núi Giàng Giựa. Mí Nô đi nhanh lắm. Mí Chứ theo sau gần như chạy mà vẫn không kịp. Đi được một đoạn khá xa, Mí Nô dừng lại đợi. Đường đi gập ghềnh, có nhiều hòn đá to chắn lối. Đến chân dãy núi Giàng Giựa, Mí Chứ dừng lại nhìn lên, đúng là một dãy núi cao và dài, tất cả có mười lăm ngọn đứng thành một hàng.

- Nghỉ một lát thôi! - Mí Nô nói.

- Phải qua dãy núi này à? - Mí Chứ hỏi.

- Ừ, còn xa lắm, phải leo núi hơi nhiều đấy!

Mặt trời lộ ra sau đám mây, làn sương trong thung lũng đang lên cao dần, tiếng chim hót xa xa, không gian chìm trong sự vắng vẻ tĩnh khiết.

Hai đứa tiếp tục đi, Mí Nô vẫn đi trước, nó đi nhanh quá, cái chân không biết mỏi. Mí Chứ đi sau một đoạn. Mí Chứ đi chậm hơn là do có nhiều cảnh đẹp quá, có nhiều cái lạ quá mà Mí Chứ chưa được nhìn thấy bao giờ. Mí Chứ cũng đã cố gắng đi thật nhanh, cố gắng nhìn thật ít nhưng con mắt không chịu vậy, cứ sục tọt mọi nơi, đi săn tìm cái đẹp, và thế là cái chân phải đi chậm lại.

Con đường mòn đưa hai đứa dần lên cao. Nắng đang óng vàng, con mắt nhìn ngày một xa hơn, rộng hơn, có rất nhiều cảnh đẹp làm Mí Chứ chú ý. Cứ đi được một đoạn Mí Chứ lại dừng ngắm cảnh vật xung quanh.

Dưới chân núi là rừng cây, xa hơn nữa là nương ngô xen lẫn với đậu tương. Cây ngô đã già khô hết lá, có đám trơ ra những cái bắp đã bóc bẹ, ánh lên những sắc vàng lộng lẫy. Đậu tương đang xanh cây tốt lá. Từng đợt gió ùa về, đám lá ngô khô rì rào trò chuyện, đám đậu tương cũng hưởng ứng ngoáy tít cái lá xanh.

Mí Chứ đã lên cao lắm rồi! Rừng núi như một tấm thổ cẩm muôn màu sắc được phơi dưới nắng.

Vượt qua đỉnh núi thứ nhất, đến một sườn núi thoải dần đi xuống, từng đám cỏ lau và cây bụi mọc ken dày lấy nhau êm mượt như tấm vải nhung.

Phía trước là một khoảng rộng nằm giữa hai ngọn núi có những tảng đá xếp rất đẹp đứng gần nhau, bên cạnh là con đường mòn. Mí Nô đi bước vào khe giữa của hai tảng đá bỏ lại con đường mòn bên ngoài. Mí Chứ cũng đi theo vào và thấy những tảng đá không chỉ giản đơn đứng cạnh nhau mà còn rất giống nhau và xếp đối nhau như một mê cung.

- Đẹp không? - Mí Nô hỏi.

- Đẹp! - Mí Chứ trả lời gọn lỏn vì còn mãi ngắm đá.

Nhìn những tảng đá đều nhau xếp thẳng đứng cao quá đầu người Mí Chứ có chột nhớ đến những tảng đá được yểm bùa trong câu chuyện cổ, những tảng đá biết đi, biết nói, biết hát, biết

khóc, biết cười...

Tự nhiên Mí Chứ thấy hoang mang, bởi bất chợt Mí Chứ nhớ tới cậu bé bị lạc giữa mê cung đá của mù phù thủy. Nhìn đá muôn hồn giống nhau, đường đi không mấy khác nhau, Mí Chứ bỗng thấy gai lạnh sống lưng. Mí Nô không biết đã chạy biến đâu. Mí Chứ cố trấn tĩnh nhìn thật kỹ những tảng đá ở xung quanh cố tìm sự thân quen và khác biệt để tìm lại cái khe vừa bước vào từ đó đi ra con đường mòn nhưng bước đi thế nào bàn chân vẫn trở về chỗ cũ. Mí Chứ lại đi tiếp mấy vòng nữa nhưng bước chân vẫn không ra khỏi chỗ đang đứng. Chân tay Mí Chứ bắt đầu run, một cảm giác sợ hãi bao trùm. Mí Chứ không còn bình tĩnh và kiên nhẫn để đứng yên một chỗ nữa. Mí Chứ lại tìm đường thoát ra nhưng đằng trước đằng sau chỗ nào cũng có đường, chỗ nào cũng có thể đi được và chỗ nào cũng giống nhau, nền đất đỏ lơ thơ vài cây cỏ, đá thâm xỉ, cao như nhau, to bằng nhau. Mí Chứ định đi lối kia nhưng đôi chân lại bảo đi lối này thành ra vẫn là đứng yên một chỗ. Mí Chứ đang ngơ ngác và chỉ chậm một chút nữa là nước mắt tuôn rơi thì Mí Nô không biết chui từ đâu ra, gọi:

- Đi lối này cơ mà!

Mí Chứ vội lao về phía có Mí Nô, đến gần nơi mới phát hiện ra có một khe đá hơi hẹp, phải lách người mới qua được. Mí Chứ chạy nhanh quá, chưa kịp nghĩ phải làm gì thì tấm thân đã vượt qua khe đá ngã sòng soài ra đất.

- Cậu bị làm sao thế? - Mí Nô hỏi khi đỡ Mí Chứ dậy.

- Không sao. - Mí Chứ trả lời.

- Không sao mà chạy như bị gấu đuổi thế.

Mí Chứ không nói gì đứng lên, vai phải hơi đau.

- Đi thôi! - Mí Chứ giục.

Mí Nô gạt đám cây bụi bước ra, ngay phía dưới là con đường mòn.

Đi tiếp đoạn nữa, qua một thung lũng nhỏ, con đường lại trườn mình lên núi. Mí Nô bẻ một cành cây bên đường đưa cho Mí Chứ.

- Cậu cầm lấy mà chống cho dễ đi.

Có những tảng đá khá to, bước chân Mí Chứ chênh vênh như đi trên mái nhà, bước sau dò bước trước. Mí Nô đi nhanh lắm, thoăn thoắt như chú thỏ rừng. Ở đây không có cây to, chỉ có cây nhỏ và lác đác vài đám cây bụi còi cọc. Bốn bề toàn là đá, những hòn đá to nhỏ lớn bé chen chúc chồng chất lên nhau, đen đũi, trắng trắng, thâm xỉ...

Đi hết chiều lên của sườn núi, thêm đoạn thoải đi xuống, Mí Nô dừng lại bên cây vải khá to. Mí Nô tựa lưng vào gốc vải.

- Nghỉ tí đã! - Mí Nô nói trong tiếng gió.

Phía trước là một thung lũng khá rộng và đẹp, có đường ô tô ngang qua thung lũng. Thấp thoáng dưới tán cây có những mái nhà lợp ngói xinh xắn. Cạnh đám ngô già đã hái bắp, chỉ còn trơ lại tấm thân khô xác xạc xào va vào nhau, có những đám ngô vụ hai đang vươn những chiếc lá rất dài, xanh mướt ra vậy gió.

- Sắp đến chưa? - Mí Chứ hỏi.

- Đến rồi, nhà tớ ở dưới cái cây lát hoa trên vách núi kia kìa. - Mí Nô trả lời.  
Mí Chứ nhìn theo tay Mí Nô chỉ. Bên vách đá của sườn núi đối diện cheo leo một cây lát mọc trời ra, thân cây gần giống cái móc câu. Phía dưới có ngôi nhà khá to lợp ngói máng. Mí Nô nhìn chăm chăm về phía ấy.

- Về thôi! - Mí Nô nói giọng nghèn nghẹn.

- Về đâu? - Mí Chứ hỏi lại.

Mí Nô chỉ vào con đường mòn mà hai đứa vừa đi tới. Nói vậy nhưng Mí Nô vẫn tựa lưng vào gốc cây vãi mắt hướng về ngôi nhà cũ.

- Đi thôi! - Mí Chứ giục.

Mí Nô cùng Mí Chứ theo con đường mòn xuống thung lũng. Hai đứa, kẻ đi trước, người đi sau không ai nói câu nào. Mặt trời khuất bóng sau đám mây, đường đi dịu mát. Gió thổi mạnh từng cơn. Con đường xuống dốc thoải thoải. Thung lũng càng đi càng thấy rộng. Những cây ngô phơi nắng toả ra một mùi thơm dịu dịu. Đến cổng ngôi nhà gỗ ba gian lợp ngói Mí Nô dừng lại. Mí Nô đứng ngắm con đường vào nhà rất lâu. Con chó vàng chạy ra sủa ông ổng. Mí Nô đi tiếp về phía nó, con chó nhận ra chủ ngoáy tí cái đuôi cộc chạy ra rên ư ử cào cào chân trước xuống đường cào cả vào chân Mí Nô. Mí Nô cúi xuống xoa lên đầu con chó, nó nằm yên dưới đất, miệng vẫn kêu rên ư ử. Một lúc sau con chó đứng dậy chạy vào trong nhà. Mí Nô đi theo vào. Nhà cửa vắng tanh. Trâu bò đi thả hết. Trong chuồng chỉ còn hai con lợn đang lục cục gặm cái máng gỗ. Cửa nhà vẫn mở, Mí Nô đi vào. Trong nhà không có người. Mí Chứ đi theo Mí Nô vào ngồi gần bếp sưởi. Một lúc sau có người đàn ông đi về từ cửa ngách, hai tay bê bó củi, nhìn thấy Mí Chứ và Mí Nô, ông ta đưa ánh mắt về nơi Mí Chứ ngồi, hỏi:

- Cháu đến chơi hả?

Mí Nô ngược mắt lên nhìn không nói gì. Người đàn ông đi về phía bếp, Mí Nô đỡ lấy bó củi, gầy thêm hai thanh vào bếp. Người đàn ông ngồi xuống cạnh Mí Nô, với cái ống điếu thuốc lão về thuốc thả vào nõ. Ông ta hút liền ba điếu. Hút xong ông ta dựng điếu vào cạnh cái cột nhà.

- Con ở với ai? - Ông ta hỏi Mí Nô.

- Con ở với mẹ. - Mí Nô trả lời.

- mấy lần cha về bà ngoại tìm nhưng không thấy con ở đó, cha hỏi thêm mấy người họ hàng nhưng không ai biết con và mẹ ở đâu.

Mí Nô ngồi im lấy cái que cời than bếp ra ngoài. Người đàn ông hỏi tiếp:

- Con ở nhà ai?

- Con ở nhà bà Cáy tận bên Xín Chải.

Người đàn ông đi vào trong buồng, lát sau ông ta đi ra dúi vào tay Mí Nô hai tờ giấy bạc một trăm ngàn. Mí Nô không nhận, hai bên đưa đẩy mãi, cuối cùng ông ta để tờ giấy bạc ở cái ghế gỗ ngăn cách giữa hai bố con. Ngồi nói chuyện được một lúc thì thấy có tiếng chân lép kẹp đầu ngõ. Ông bố vợ vội tờ giấy bạc nhét vào túi. Lát sau, có một người phụ nữ khá xinh bước vào nhà, mặt chị ta tối lại khi nhìn thấy Mí Nô, chị ta nhìn Mí Chứ với ánh mắt dò xét, không ai nói với ai câu nào. Mí Chứ định cất lời chào mấy lần nhưng khi nhìn khuôn mặt chị ta cái miệng không sao há ra được để nói. Chị ta vào trong buồng một lúc rồi đi ra bể nước ở đầu hồi rửa

chân tay. Câu chuyện của hai bố con Mí Nô đột nhiên bị ngắt giữa chừng, không ai còn muốn nói nữa, khuôn mặt tối lại u ám như trời sắp mưa. Người đàn ông cho thêm mấy thanh củi vào bếp cho lửa cháy to lên. Ngoài bể nước bỗng có tiếng: "Xoảng!" làm mọi người giật mình. Cái chậu nhôm rơi xuống nền xi măng lẫn lông lốc mấy vòng, lát sau cái nôi cũng ngã theo, rồi cái nôi cái chậu ngã vào nhau. Mí Nô đứng dậy bảo với Mí Chứ:

- Về thôi!

Người đàn ông đi theo ra tận cổng. Ông ta ngó trước ngó sau rồi lại dúi vào tay Mí Nô tờ giấy bạc lúc trước. Mí Nô không nhận. Mí Nô bỏ chạy. Ông ta dúi vào tay Mí Chứ. Mí Chứ cũng bỏ chạy. Ông ta đứng ở cổng nhìn theo bóng hai đứa khuất dần sau nương ngô.

Lên đến gốc cây vải Mí Nô dừng lại đưa mắt nhìn về ngôi nhà cũ của mình một lúc lâu rồi mới đi tiếp.

## 12. Nơi trời nước gặp nhau

- Chiều nay cậu có bận gì không? - Mí Nô hỏi.

- Không, nhưng cậu hỏi làm gì? - Mí Chứ trả lời.

- Đi chơi đi! - Mí Nô rủ.

- Chơi ở đâu? - Mí Chứ hỏi lại.

- Có một chỗ tương đối đẹp, trước kia tớ vẫn thường hay đến đó, cũng lâu rồi chưa có dịp trở lại, tự nhiên thấy nhớ, sang rủ cậu, nếu muốn thì cùng đi...

- Có xa không?

- Không xa lắm, đi ngay bây giờ vẫn còn gặp mây đùn bông vào chiều...

Mí Chứ vội theo Mí Nô. Hai đứa đi nhanh lắm, nhanh tới mức nắng vàng đuổi mãi không kịp.

Nói đến nơi có cảnh đẹp Mí Chứ đã thấy chộn rộn trong lòng. Được đi ngắm nơi có cảnh đẹp không có vui sướng nào bằng. Không có lý do gì giữ Mí Chứ ở nhà trong khi mọi công việc trong ngày đã làm xong.

Mí Chứ đã vượt qua hai dãy núi, bước chân ngang sườn dãy núi thứ ba. Mí Nô bảo sắp tới nơi. Mí Chứ đang háo hức muốn được thấy ngay cảnh đẹp. Bước chân Mí Chứ không còn là đi nữa mà hình như là chạy, không phải, là bay thì đúng hơn. Mí Nô bị tụt lại tí phía sau. Mí Chứ cứ đi, cách một đoạn xa mới đứng đợi.

Lên gần đến đỉnh núi thì gặp đường ô tô. Cả hai đi trên con đường nhựa phẳng lì, nhìn ra xung quanh nhiều ngọn núi còn thấp hơn con đường. Phía trước, nơi tiếp giáp của hai dãy núi bỗng hõm xuống sâu thẳm thẳm, một dòng nước trong xanh tím tắp xa trông như sợi chỉ uốn lượn quanh co. Mí Nô bảo đó là sông nhưng sao Mí Chứ thấy nó nhỏ bé đến không thể tin nổi.

- Ngày xưa, nước sông quanh năm trong vắt, - Mí Nô nói, - những đêm cá đớp trăng người ta cứ

tướng là vải bạc. Bây giờ, vào mùa mưa nước sông ngàu lên mấy ngày rồi lại trong xanh như vốn có.

Bên cạnh có một quả núi khá lớn bị vỡ ra làm đôi, dòng sông đi qua khe vỡ của quả núi.

Mí Nô kể, ngày xưa, ngày mà quả núi vẫn còn vẹn nguyên, nước chảy từ trên núi xuống bị ứ lại bên kia quả núi, nước ứ lại nhiều lắm. Bên này cũng chưa có dòng sông. Đất đá nứt nẻ khô cằn, cây cối trơ trụi, mùa hè rang cháy cả ngọn gió đi qua. Một hôm thần Sông đề nghị thần Núi nằm dịch sang một bên để nước sông chảy qua tưới mát cho dãy núi khô hạn. Thần Núi giả vờ không nghe thấy cứ nằm ì một chỗ. Sau khi bị thần Núi từ chối, thần Sông bèn tâu lên Ngọc Hoàng về ý định của mình. Ngọc Hoàng xuống lệnh cho thần Núi nằm dịch sang một bên. Thần Núi vẫn không nghe thấy. Thần Núi giả vờ ngủ. Thần Núi mà đã ngủ là say lắm, nhất định không nghe thấy gì, dù là lời i eo suốt ngày đêm của dòng sông hay là lệnh của Ngọc Hoàng cũng không khác nhau là mấy. Từ mùa đông đến mùa hè thần Núi vẫn ngủ, từ mùa hè đến mùa đông thần Núi vẫn ngủ... Vào một đêm mưa gió, mưa to lắm, trời tối lắm, sấm sét thi nhau rạch cắt màn đêm, bỗng có một tiếng nổ làm rung chuyển cả đất trời, ánh sáng phát ra chói loà, màn đêm như bị bấm nát ra thành nước. Thần Sét rút lưỡi gươm lên. Thần Núi vỡ ra làm đôi. Dòng nước ứ lại lâu ngày xối qua ào ào. Nước chảy thành dòng lớn. Nước chảy thành sông. Nước đi đến đâu cây cỏ xanh tốt đến đấy, những sườn núi cháy khô héo úa qua một đêm đã mướt xanh ngăn ngắt, từng búp non mơn mớn vươn lên trời. Nước cứ đi, đi mãi, đi mãi,...

- Nước đi đến đâu thì dừng lại?

- Tớ cũng không biết nước sẽ đi đến đâu thì dừng lại, nghe cô giáo giảng thì nước từ miền núi qua trung du, qua đồng bằng, nước ra đến biển, vậy thôi.

Hai đứa tiến gần hơn về phía quả núi, nắng hơi chếch, khe núi chỉ còn một ít nắng trên đỉnh, dòng sông nhuốm sương chiều thành một màu xanh xanh, dòng sông vốn đã nhỏ bé giờ càng tí tấp xa.

- Cậu thấy Thần Núi có đáng thương không? - Mí Nô hỏi nhỏ, lời hỏi gần như lời tâm sự. - Cũng chỉ vì ngang quá mà thân bị xẻ làm đôi. Chiều về, nhất là những chiều kém nắng mình thấy Thần Núi buồn lắm, buồn đến phát khóc lên được. Còn những hôm trời mưa Thần Núi buồn ảm đạm, cố thu cái đầu trọc vào lòng mình mà nửa bên kia không làm sao chạm tới được sang nửa bên này, nước mắt lẫn nước mưa chảy xuống hoà vào dòng sông thành màu nâu đỏ...

Vệt nắng nơi đỉnh núi vỡ đôi đang ngấn dần đi, lòng sông nơi chân núi con nước chảy qua đang mờ dần.

- Đi thôi! - Mí Nô giục.

Cả hai cùng rẽ vào con đường mòn để xuống với dòng sông. Đường đi xuống hun hút sâu. Nắng nghiêng hẳn xuống sườn núi. Dòng sông vẫn như dải lụa xanh nép mình dưới khe. Tiếng chim hót xa xa vọng vào vách đá, dội lại nghe khắc khoải như tiếng từ ngàn xưa vọng về.

- Đi cẩn thận kéo ngã! - Mí Nô dặn.

Cả hai dò dẫm từng bước một, con đường dốc thật dốc. Phía dưới là vực sâu hun hút nhìn xuống chóng cả mặt. Bước đi chên vênh, vực sâu như đang vươn tay tóm lấy chân người.

- Con sông này chảy từ đâu về? - Mí Chứ hỏi.

- Nó chảy từ Vân Nam, Trung Quốc. - Mí Nô trả lời.

- Nó có chảy ra đến biển không?

- Nó về đến Cao Bằng, hoà với sông Niệm rồi về xuôi. Chắc nước sông cũng ra được tới biển.

- Sao cậu biết rõ thế?

- Cô giáo nói vậy mà.

Cả hai đã đến rất gần với dòng sông, đã nhìn rõ từng gợn nước cuộn chảy. Dòng sông càng đi xuống càng thấy rộng, bờ sông có đoạn là vách đá dựng đứng, có đoạn con nước xô nhau ào ào, có đoạn êm đềm lững lờ trôi nhìn rõ cả đàn cá nô đùa cắn đuôi nhau dưới đáy nước. Cả hai đi dọc theo bờ sông, đi xuôi với dòng nước chảy, đi ngược với hướng mặt trời lặn.

Chiều đã kém nắng, hơi lạnh nhẹ nhẹ len lỏi trong cổ cây, bầy chim dáo dác gọi nhau về tổ. Con đường hai đứa đang đi đã bị núi hứng mất một phần nắng nên có đoạn thì vàng rực, đoạn thì thâm đen, đoạn lại loang lổ từng hạt vàng vung vãi. Mí Chứ giơ tay đón, nắng đậu vào tay, nắng đang ca hát nhảy múa.

Đến một sườn núi nhô ra đẩy dòng sông ăn sâu vào lòng núi đối diện, vách núi dựng đứng cao tít lên mây, không bóng dáng một cành cây ngọn cỏ, loang lổ từng thớ đá đen trắng xếp chồng lên nhau, rêu xanh từ trong ruột núi đùn ra thành những vệt dài.

Mí Nô dừng lại. Ánh nắng đã nghiêng nghiêng trên dòng sông. Mí Nô đi ra tận mép cùng của vách núi, nơi có hòn đá to ngã một nửa xuống dòng sông. Mí Nô chỉ về phía ngược với dòng nước chảy, nơi có hai dãy núi không tiếp giáp được với nhau để lộ ra một khoảng trời thăm thẳm sâu xuống tận mép nước.

- Chỉ một lát nữa thôi mặt trời sẽ lặn ở chỗ này.

Mí Nô chỉ vào khoảng hẹp giữa hai dãy núi. Mí Chứ nhìn mãi nhưng không thấy mặt trời đâu, trong khi đó nắng vàng dát đầy xuống sườn của dãy núi bên kia sông.

- Mặt trời phải ở chỗ ấy rồi mới lặn được chứ? - Mí Chứ hỏi.

- Đợi một lúc nữa theo quỹ đạo mặt trời sẽ đến chỗ ấy rồi từ từ lặn xuống. - Mí Nô trả lời.

- Quỹ đạo là gì mà mặt trời phải theo nó? - Mí Chứ hỏi.

- Tớ cũng không hiểu rõ quỹ đạo là gì, đại khái như mặt trời buổi sáng lên ở hướng đông, buổi chiều xuống ở hướng tây, cái vòng tròn ấy được lặp lại hết ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác. Ngày ngày tớ thấy mặt trời vượt qua dãy núi kia và lặn đúng cái khe nơi chân trời kéo dài xuống tận mép nước ấy. Từ ngày tớ biết chỗ này và ra đây ngắm chiều, chưa lần nào thấy mặt trời lặn ở chỗ khác.

Mí Chứ không hỏi nữa.

Chiều đang thắm dần, cả hai cùng im lặng hướng tầm nhìn về phía mặt trời lặn.

Gió thổi rap những cánh hoa cỏ mỏng manh, vách đá vọng ra những tiếng âm ù. Thảng hoặc xen lẫn tiếng chim gọi nhau về tổ có tiếng bước chân vội vã trên con đường về nhà. Tiếng lửa cháy như reo trong lò. Tiếng nước chảy đều đều nghe như tiếng khèn thổi lấy hơi... Tất cả vọng vào mây, vọng vào trời chiều, vọng vào một không gian đang nhuộm dần màu đỏ, vọng cả vào màn đêm đang ngấp nghé thập thò.

- Cậu nhìn kia, - lời Mí Nô làm Mí Chứ chú ý hơn. - Tít tít cuối chân trời, đám mây đang trắng dần lên, đang cao dần lên, chỉ một lúc nữa thôi toàn bộ nơi ấy sẽ ken dày những bông.

Mí Chứ nhìn theo hướng chỉ của Mí Nô. Nơi cuối chân trời mây đang dần lên từng cuộn bông trắng nõn nà, một cuộn, hai cuộn, ba cuộn, năm cuộn, bảy cuộn,... nhiều lắm, từng cuộn bông đã ken dày thành thảm, Mí Chứ không đếm nổi. Mặt trời đang lộ dần nơi sườn núi. Ánh nắng bùng lên trùm lấy dòng sông. Gợn sóng từ lòng sông lấp lánh như ngàn ánh sao tụ lại. Một dải sáng chạy dài suốt từ khe núi đến tận sườn núi nơi Mí Nô và Mí Chứ đang đứng. Sườn núi cũng nhuộm đầy những nắng. Ánh nắng đặc quánh một màu hồng tươi dát lên sườn núi. Mặt trời không còn chói chang nữa mà chỉ lấp loá lung linh.

Mí Nô nhìn không chớp mắt vào đám mây trắng cuối chân trời, đám mây ấy cũng lạ, ánh lên như phát sáng, càng gần mặt trời độ sáng càng rõ.

Mặt trời đang xuống thấp dần. Nắng đang nhạt dần. Nắng đang chuyển từ hồng sang đỏ. Trong làn gió thổi, hơi lạnh đã nhiều lên, ngọn cỏ run run khi làn gió tràn qua.

Mặt trời đã lọt vào giữa hai khe núi. Mặt trời như cái bếp đã tắt lửa, chỉ còn than hồng, cơn gió làm lửa than hồng rực lên, sau đó vạc dần đi cho ruột than phơi ra và nhỏ lại.

Quầng lửa đỏ đã gần rơi xuống dòng sông. Cả một góc trời nơi ấy rực lên màu lửa, dòng sông cũng đầy những lửa.

Lần đầu tiên Mí Chứ được thấy cảnh đẹp lạ đến thế, nơi đây có hai buổi chiều, một buổi chiều của trời, một buổi chiều dưới nước, cả hai hợp lại trong một khoảng nhỏ nằm giữa hai sườn núi...

Mặt trời xuống thấp hơn, màu lửa nhạt dần.

Rồi không còn màu lửa nữa, mặt trời chỉ còn là vầng than hồng tròn trịa, mặt sông lúc này cũng hằn in một vết sáng nhỏ chạy dài lấp lánh.

Mặt trời đang chìm dần xuống sông, vầng than hồng đang tắt dần.

Trời chiều xuộm lại. Và bóng đêm đang về.

## 13. Nơi ngập tràn nắng chiều

Chiều hôm nay có mây, chúng lang thang đi dạo.

Mây đã làm nắng không trải dài mênh mông mà đọng lại thành từng đốm nhỏ, đọng lại thành từng vệt dài. Nắng cũng biết đi, biết chạy...

Phía chân trời, nơi chuyển mây đi, mây chồng chất lên nhau thành đống, mây không trắng mà có màu hơi tối. Từng đám mây bị dát mỏng dần, đi qua mặt trời ánh lên màu trắng sữa, cùng dạt tay nhau chạy về phía đông.

Và chiều, có hơi kém nắng nhưng vẫn sáng, vẫn yếu điệu óng mượt, vẫn nhẹ nhàng duyên dáng, thướt tha...

Và chiều, vẫn như thơ như mộng, vẫn sáng trong như giọt sương buổi sớm, vẫn tươi lên sắc thắm mặn mà.

Chiều cứ nhẹ nhàng, khiêm nhường như vậy mà sao lòng người không thể dừng dừng, không thể hững hờ, có cái gì như hút lấy tâm hồn, không ồn ào, không náo động mà say mà mê đến quên cả con đường đưa đôi chân về nhà...

Mí Chứ đã đứng trên bờ vai của núi. Gió thổi mạnh lắm, đám cỏ đứng không vững phải rạp mình vào đá. Mặt trời vừa ló mặt khỏi đám mây toả ánh nắng chan hoà xuống rừng núi, một màu vàng đặc sánh như mật ong. Một mùi thơm nhẹ nhẹ thoảng bay trong gió, mùi hoa bạc hà. Những cánh hoa bạc hà bé nhỏ tím tím nhô lên sau khe đá, chúng như được mọc lên từ đá, ăn đá để ra hoa. Mí Chứ ngắt một bông hoa đưa lên mũi ngửi. Một làn gió thổi mạnh như muốn giật lấy bông hoa của Mí Chứ. Những cánh hoa bạc hà của sườn núi lại rạp xuống khe đá, nép mình vào khe đá. Bầy ong thấy động vụt bay lên nháo nhác. Khi làn gió đi qua bầy ong lại sà vào rừng hoa. Có con ong cứ vo ve bay xung quanh Mí Chứ, chắc nó định sấm soi bông hoa trên tay Mí Chứ. Mí Chứ giơ bông hoa về phía nó. Nó giật mình bay đi mất.

Phía xa kia nhiều nơi không có nắng. Một đám mây nữa lại đang tới sắp che khuất mặt trời. Khoảng nắng vừa chùng lên Mí Chứ đang chạy từng bước rất dài về phía đông. Khoảng râm đang chạy đến sắp chùng lên sườn núi Mí Chứ đang đứng.

Mí Chứ bất ngờ khi nhìn thấy Mí Nô đang đứng ở nơi hai đứa đã từng đứng và đang ngắm chiều. Mí Nô đang dán mắt vào buổi chiều, không gì đáng nhìn bằng buổi chiều. Mí Chứ đến bên vỗ mạnh vào vai làm Mí Nô giật mình quay lại. Sau phút ngơ ngác, Mí Nô nở một nụ cười.

- Sao bảo cậu sang bên Lùng Púng? - Mí Chứ hỏi.

- Ừ, - Mí Nô trả lời. - Tớ vừa về, đi ngang qua đây thấy chiều đẹp quá nên ghé vào.

- Cậu đi một mình à?

- Ừ, tớ về một mình.

- Thế còn mẹ cậu?

- Mẹ tớ phải ở lại, cậu tớ còn yếu lắm. Chiều hôm nay thật đẹp, cậu nhìn nắng kia, vệt sáng như được đan bằng sợi, từng sợi dài óng mượt như sợi lanh nhuộm sáp ong. Đồ cậu biết đám hoa tam giác mạch kia màu gì? Thật khó xác định, xanh, đỏ, tím, vàng, trắng hoà trộn vào nhau. Những hôm trời không nắng, nhìn cả đám hoa ấy chẳng được mấy phần nổi bật, thế mà đến khi bắt nắng thì sáng ghê nhỉ. Lần đầu tiên được nhìn nắng vàng chum lại soi xuống rừng hoa tớ gần như không còn tin vào mắt mình nữa, không tin màu sắc nổi lên đó là từ những bông hoa cánh nhỏ li ti mà hàng ngày mình vẫn xem thường, chẳng thèm để ý... Cậu nhìn nắng xem, tuyệt vời chưa kia!...

Mí Chứ nhìn theo tay Mí Nô chỉ, nắng xuyên qua đám mây tạo thành vệt như soi đèn pin vào sương mù, vệt sáng hình phễu chụp thẳng xuống mặt đất. Lâu lắm Mí Chứ mới được gặp hiện tượng lạ như vậy. Vệt nắng soi thẳng xuống sườn núi xa xa, Mí Chứ thấy rõ cả rừng cây, cả vạt nương đất ải bạc màu nâu đỏ.

- Cậu có biết vì sao lại có sườn núi dát đầy nắng kia không? - Mí Nô hỏi bạn.

Chưa đợi trả lời Mí Nô đã tiếp tục.

- Ngày xưa, vào một mùa vụ nàng Tiên Ngô bi ốm. Ông Sí Dì giao cho nàng Tiên Gạo làm cả phần việc của nàng Tiên Ngô. Nàng Tiên Gạo dậy từ rất sớm, nàng đi gieo hạt khắp trần gian, nàng miệt mài làm việc quên cả trưa, quên cả chiều. Trời đã qua chiều sắp tối mà cái gùi trên lưng nàng vẫn còn nặng trĩu. Hai bàn tay mỏi nhừ, nàng vẫn cố gieo cho hết hạt. Nhưng trời ngày càng kém sáng, nàng Tiên Gạo có cơ hồ phải bỏ dở công việc gieo hạt. Mặt trời thương nàng vất vả, thương người chăm chỉ, mặc dầu đã quá giờ đi ngủ nhưng vẫn cố nán lại để nàng Tiên Gạo làm cho xong công việc của mình. Nàng Tiên Gạo dẫu rất cố gắng nhưng vẫn bị bóng tối ngăn trở, nàng gieo nhầm cả hạt lúa vào rừng cây. Bóng tối đã dày lên, nàng không gieo được nữa. Nàng ngửa mặt nhìn trời nước mắt ứa ra. Trong gùi chỉ còn một ít hạt, nàng chưa biết làm cách nào để gieo cho hết được. Mặt trời nghĩ mãi rồi cũng tìm ra cách để giúp nàng Tiên Gạo. Những ánh vàng vung vãi từ ban ngày được gom lại, ánh vàng đó chỉ đủ sáng một khoảng nhỏ. Trời vén mây đỡ những ánh vàng vừa gom được xuống nương lúa mà nàng Tiên Gạo đang gieo. Nàng vội vàng vung tay ra hạt. Khắp đất trời chỉ có nơi làm việc của nàng Tiên Gạo là có nắng. Ánh nắng trải xuống nương lúa của nàng nhìn xa giống như được kéo thành sợi. Từng sợi nắng nối liền trời với đất. Và từ khi ấy người ta gọi thứ nắng đó là "nắng nàng tiên".

Mây vẫn bị dát mỏng và chuyển đều đều về phía đông. "Nắng nàng tiên" yếu dần. Mặt trời hiện ra, nắng nhạt hẳn độ sáng. Mặt trời lại khuất sau chòm mây.

- Chắc không còn được nhìn thấy mặt trời nữa đâu nhỉ? - Mí Nô hỏi nhỏ. - Sườn núi chắc cũng không còn được nhuộm nắng nữa nhỉ?

Mí Chứ đang nhìn theo cánh chim bay cắt ngang qua trời chiều.

- Hà?... À... Ừ...

Không còn nắng ở sườn núi Xín Chải nữa, nắng ở tí nơi xa tắp kia. Nắng đang yếu dần và đang tàn đi.

Rồi nắng tắt, bầu trời chuyển chiều vào đêm. Đã đến lúc Mí Chứ và Mí Nô phải quay về.

Ngày mai sẽ có một chiều mới.

Ngày mai, rồi ngày mai. Chiều, rồi lại chiều. Nhưng với ngày mai thì hôm nay là quá khứ. Và chiều nay sẽ không bao giờ còn trở lại.

Mí Nô đã đi được một đoạn. Mí Chứ vẫn đứng đấy nhìn vào nơi mà mới trước đó không lâu vẫn còn có mặt trời, bây giờ đã chuyển sang màu xám đục và đang tối dần. Mí Nô phải giục mấy lần Mí Chứ mới chịu ra về.

Chiều quê đẹp quá, thân thương và thơ mộng quá!... Chân bước đi mà lòng còn lưu luyến mãi.

Mí Chứ đi rồi, nơi ấy đang vào đêm, nơi ấy chỉ còn tiếng gió, nơi ấy đã vắng bóng chiều.

**-- Hết --**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>  
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :  
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>  
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>